

HUYỆN ỦY ĐAM RÔNG  
BAN TỔ CHỨC

\*

Số 03 -HD/BTCHU

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  
Đam Rông, ngày 02 tháng 11 năm 2021

**HƯỚNG DẪN**

**Chấm điểm, đánh giá, xếp loại tổ chức đảng và đảng viên năm 2021**

-----

- Căn cứ Quy định 132-QĐ/TW, ngày 08/3/2018 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị;

- Căn cứ Hướng dẫn số 21-HD/BTCTW, ngày 18/11/2019 của Ban Tổ chức Trung ương; Quy định số 06-QĐ/TU, ngày 26/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định về việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp;

- Căn cứ Hướng dẫn số 03-HD/BTCTU, ngày 27/10/2021 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy hướng dẫn chấm điểm, đánh giá, xếp loại tổ chức đảng và đảng viên hằng năm; Kế hoạch số 33-KH/HU ngày 01/11/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy Đam Rông về kiểm điểm, đánh giá, chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp;

Ban Tổ chức Huyện ủy hướng dẫn thêm một số nội dung như sau:

**I. QUY TRÌNH, PHƯƠNG PHÁP CHẤM ĐIỂM**

**1. Đối với Chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở**

Người đứng đầu cấp ủy trực tiếp chuẩn bị nội dung báo cáo kiểm điểm (theo mẫu 01) và dự kiến chấm điểm theo bảng điểm tương ứng kèm theo hướng dẫn này, sau đó lấy ý kiến đóng góp của Chi ủy Chi bộ trước khi tổ chức cho đảng viên chấm điểm.

Sau khi tổ chức kiểm điểm tập thể, cá nhân; Chi bộ tổ chức cho toàn thể đảng viên chấm điểm; thống nhất việc cộng điểm và trừ điểm; tổng hợp, biểu quyết quyết định tổng số điểm để tự đánh giá, xếp loại Chi bộ.

Nội dung dự kiến kết quả chấm điểm phải gửi hoặc thông báo cho đảng viên tham gia hội nghị trước 03 ngày tổ chức hội nghị kiểm điểm, đánh giá, xếp loại (cùng với báo cáo kiểm điểm của Chi bộ).

**2. Đối với Đảng bộ, Chi bộ cơ sở**

- Đối với Đảng bộ cơ sở

Ban Thường vụ Đảng ủy hoặc Thường trực Đảng ủy trực tiếp chuẩn bị nội dung báo cáo kiểm điểm (theo mẫu 01) và dự thảo chấm điểm theo bảng tương ứng kèm theo hướng dẫn này, báo cáo tại hội nghị kiểm điểm cho các đồng chí Đảng ủy viên chấm điểm. Thống nhất việc cộng điểm và trừ điểm; tổng hợp, biểu quyết quyết định tổng số điểm để tự đánh giá, xếp loại.

Nội dung dự kiến kết quả chấm điểm phải gửi cho các đồng chí đảng ủy viên tham gia hội nghị trước 03 ngày tổ chức hội nghị kiểm điểm, đánh giá, xếp loại (cùng với báo cáo kiểm điểm của đảng bộ).

- Đối với Chi bộ cơ sở

Người đứng đầu cấp ủy trực tiếp chuẩn bị nội dung báo cáo kiểm điểm (theo mẫu 01) nội dung chấm điểm, sau đó chỉ ủy chấm điểm (nơi không có cấp ủy thì tổ chức cho đảng viên chấm điểm, xếp loại Chi bộ). Thống nhất việc cộng điểm và trừ điểm; tổng hợp, biểu quyết quyết định tổng số điểm để tự đánh giá, xếp loại.

Nội dung dự kiến kết quả chấm điểm phải gửi hoặc thông báo cho đảng viên tham gia hội nghị trước 03 ngày tổ chức hội nghị kiểm điểm, đánh giá, xếp loại (cùng với báo cáo kiểm điểm của chi bộ).

(dự thảo báo cáo kiểm điểm và biểu điểm của các tổ chức cơ sở đảng gửi các đồng chí trong tổ công tác của Huyện ủy 01 bản trước 03 ngày để nghiên cứu góp ý).

### 3. Đối với đảng viên

- Đảng viên viết bản tự kiểm điểm cá nhân và tự xếp loại (theo mẫu 02).

- Biểu chấm điểm được áp dụng đối với đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức; chiến sỹ các đơn vị lực lượng vũ trang; người hoạt động không chuyên trách ở xã (các trường hợp khác không phải làm biểu điểm).

- Đảng viên tự chấm điểm sau đó gửi cùng với bản tự kiểm điểm về Chi bộ (hoặc tổ đảng) trước 03 ngày tổ chức kiểm điểm, đánh giá, xếp loại.

- Từng đảng viên tự kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tại Chi bộ hoặc tại tổ đảng (nơi có tổ đảng thì tổ đảng báo cáo kết quả kiểm điểm, mức dự kiến đánh giá, xếp loại đối với từng đảng viên).

- Đối với đảng viên tham gia tham gia cấp ủy các cấp, đảng viên là lãnh đạo, quản lý sau khi hoàn thành đánh giá, xếp loại tổ chức, tập thể cá nhân ở địa phương, cơ quan, đơn vị thì đánh giá, xếp loại người đứng đầu. Đảng viên là thành viên tập thể cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp trên sinh hoạt tại chi bộ thì đánh giá, xếp loại đảng viên ở chi bộ trước (chỉ đánh giá những nhiệm vụ được phân công), xếp loại ở tập thể lãnh đạo, quản lý sau. Mức xếp loại của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tập thể lãnh đạo, quản lý và tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu (trừ Bí thư Chi bộ ở các chi bộ thôn không là cán bộ, công chức ở xã). Số lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý được xếp loại “hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” theo chức danh tương đương ở từng cấp, từng ngành, từng lĩnh vực.

- Các đảng viên trong Chi bộ xem xét, bỏ phiếu kín mức chất lượng đối với từng đảng viên sau khi chủ trì hội nghị kết luận.

- Đối với Chi bộ cơ sở: Sau khi bỏ phiếu kín mức xếp loại đối với từng đảng viên trong Chi bộ, ban kiểm phiếu công bố kết quả; chủ trì kết luận quyết định kết quả đánh giá, xếp loại và báo cáo kết quả danh sách đảng viên được nhận xét, đánh giá, xếp loại lên Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy).

- Đối với Đảng ủy cơ sở: Trên cơ sở tổng hợp kết quả, đề xuất nội dung nhận xét đánh giá, mức xếp loại chất lượng cho từng đảng viên của các Chi bộ trực thuộc,

Đảng ủy cơ sở xem xét, bỏ phiếu kín quyết định xếp loại chất lượng từng đảng viên của các Chi bộ trực thuộc; thông báo kết quả xếp loại đảng viên theo từng Chi bộ, đồng thời tổng hợp báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại đảng viên của toàn Đảng bộ lên Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy).

#### 4. Về khen thưởng

- Đối với tổ chức đảng: Các cấp ủy lựa chọn những tổ chức đảng được xếp loại “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” để xét khen thưởng tiêu biểu trong năm và 5 năm liền theo quy định.

- Đối với đảng viên: Cấp ủy lựa chọn những đảng viên được xếp loại “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” để xét khen thưởng đạt tiêu chuẩn “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” trong năm; 5 năm liền theo quy định.

#### 5. Lưu ý

- Đối với cột (3), mục 2, phần II các biểu mẫu, tập thể và cá nhân cần nêu rõ kết quả thực hiện như: Các chỉ tiêu, sản phẩm được lượng hóa bằng con số hoặc tính tỷ lệ % theo nghị quyết, kế hoạch.... Những nội dung đổi mới, sáng tạo, sáng kiến, giải pháp hữu ích đã được áp dụng vào thực tiễn của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương ... (nếu có) để làm cơ sở chấm điểm sát, phù hợp, đúng nội dung.

- Nội dung: Kết quả đấu tranh phòng, chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cá nhân (tại tiết a, điểm 2.2, mục 2, phần B và mẫu số 2, Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy) được thực hiện bắt buộc đối với cán bộ, công chức, viên chức, chiến sỹ các đơn vị lực lượng vũ trang và lãnh đạo quản lý các cấp.

- Trong quá trình chấm điểm, việc trừ điểm phải được thể hiện rõ ở nội dung, tiêu chí nào? nêu rõ lý do; cá nhân, tập thể nào chịu trách nhiệm (thể hiện trong biên bản hội nghị kiểm điểm, đánh giá, xếp loại). Việc cộng điểm hoàn thành xuất sắc trong các tiêu chí được thực hiện tối đa không quá 2 điểm/01 nội dung, thành tích; nêu rõ thành tích nổi bật, điển hình được cộng điểm. Điểm cộng và điểm trừ được tính tối thiểu là 0,5 điểm. Tổng điểm cộng tối đa là 10 điểm.

- Trong quá trình chấm điểm, đánh giá, xếp loại, nếu có nhiều ý kiến khác nhau, tập thể cấp ủy cơ sở (Bí thư, Phó Bí thư đối với những nơi không có cấp ủy); Ban Thường vụ cấp ủy cấp trên cơ sở xem xét các ý kiến sau đó thống nhất quyết định.

- Đối với Chi bộ sinh hoạt ghép thì lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ chính của từng cơ quan, đơn vị, địa phương (nơi có đảng viên đang làm việc, công tác) để kiểm điểm, chấm điểm và đánh giá, xếp loại chung cho Chi bộ.

- Trường hợp cá nhân chuyển đến là người đứng đầu mà không liên quan đến mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị mới thì không áp dụng quy định “*Mức xếp loại của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu*”.

- Không đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo, quản lý mới thành lập chưa đủ 06 tháng.

- Đảng viên kết nạp đảng chưa đủ 06 tháng, không đánh giá, xếp loại nhưng vẫn phải kiểm điểm đảng viên tính từ ngày kết nạp. Đối với đảng viên nghỉ ốm từ 03 tháng trở lên không xếp loại đạt mức “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trở lên. Đảng

viên nghỉ thai sản thì kết quả xếp loại chất lượng trong năm là kết quả xếp loại chất lượng trong thời gian làm việc thực tế của năm đó.

- Đảng viên khi chuyển công tác thì chi bộ nơi tiếp nhận có trách nhiệm đánh giá, xếp loại chất lượng. Đối với những trường hợp có thời gian công tác ở chi bộ, cơ quan, đơn vị cũ từ 06 tháng trở lên thì phải lấy ý kiến nhận xét của Chi bộ nơi chuyển đi.

- Đảng viên chuyển sinh hoạt đảng tạm thời được đánh giá, xếp loại chất lượng ở Chi bộ nơi đảng viên sinh hoạt chính thức. Trước khi đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên sinh hoạt đảng tạm thời lấy nhận xét của Chi bộ nơi sinh hoạt tạm thời nộp cho chi bộ nơi sinh hoạt chính thức để làm căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

## **II. KHUNG TIÊU CHUẨN, MỨC ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG ĐẢNG BỘ, CHI BỘ VÀ ĐẢNG VIÊN**

Thực hiện theo Quy định số 06-QĐ/TU, ngày 26/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định về việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

*(có các biểu điểm kèm theo)*

## **III. QUẢN LÝ HỒ SƠ, THÔNG BÁO KẾT QUẢ KIỂM ĐIỂM, ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI**

**1. Hồ sơ được lưu giữ tại Chi bộ cơ sở, Đảng bộ cơ sở đồng thời gửi về Ban Tổ chức Huyện ủy lưu gồm:**

*a) Hồ sơ đối với tập thể*

- Báo cáo kiểm điểm tập thể, kết quả chấm điểm *(có mẫu kèm theo)*;
- Biên bản hội nghị kiểm điểm;
- Tổng hợp kết quả thẩm định của cơ quan chủ trì tham mưu, giúp việc;
- Kết luận đánh giá, kết quả xếp loại;
- Văn bản tham gia góp ý của các tổ chức, tập thể, cá nhân có liên quan *(nếu có)*;

- Văn bản gợi ý kiểm điểm *(nếu có)*;
- Hồ sơ giải quyết khiếu nại về kết quả đánh giá, xếp loại *(nếu có)*;
- Tờ trình đề nghị khen thưởng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên;
- Các biểu mẫu tổng hợp *(có mẫu kèm theo)*.

*\* Hồ sơ kiểm điểm của các tổ chức cơ sở đảng gửi về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) để tổng hợp trước ngày 15/12/2021.*

*b) Hồ sơ đối với cá nhân*

- Bản kiểm điểm cá nhân, kết quả chấm điểm *(đã được Chi bộ, cấp ủy, cơ quan, đơn vị xác nhận)* *(có mẫu kèm theo)*;
- Phiếu bổ sung hồ sơ đảng viên *(có mẫu kèm theo)*;
- Bản nhận xét của cấp ủy nơi cư trú *(có mẫu kèm theo)*;
- Bản kê khai tài sản đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý và các đối tượng khác theo quy định *(có mẫu kèm theo)*;

- Văn bản gợi ý kiểm điểm (nếu có);
- Các văn bản khác (nếu có).

\* Các tổ chức cơ sở đảng hoàn tất hồ sơ kiểm điểm của cá nhân gửi về Ban Tổ chức Huyện ủy để lưu hồ sơ đảng viên trước ngày 25/01/2022.

## 2. Thông báo và sử dụng kết quả

- Kết quả kiểm điểm là cơ sở để thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm của tập thể, cá nhân.

- Nội dung nhận xét, đánh giá, xếp loại được thông báo tới đối tượng đánh giá và tập thể, cá nhân trực tiếp quản lý, sử dụng đối tượng đánh giá, xếp loại. Kết quả xếp loại chất lượng hằng năm được công khai theo quy định.

- Tập thể, cá nhân đã được xếp loại chất lượng, nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm không đảm bảo tiêu chuẩn mức xếp loại thì hủy bỏ và xếp loại lại.

- Kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tập thể và cá nhân là căn cứ đề ra những nhiệm vụ, giải pháp phát huy những ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm để củng cố, xây dựng, phát triển địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị, cá nhân.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) để xem xét, chỉ đạo giải quyết.

### Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Các đồng chí UVBTV Huyện ủy,
- Các Ban của Huyện ủy,
- Các TCCSĐ trực thuộc Huyện ủy,
- Các đồng chí trong Tổ công tác,
- Lưu Ban Tổ chức Huyện ủy.

**TRƯỞNG BAN**



**Lê Ích Nghĩa**

ĐẢNG BỘ.....  
ĐẢNG ỦY (CHI ỦY) .....  
\*

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

....., ngày.....tháng.....năm.....

**PHIẾU XIN Ý KIẾN**  
**Chi ủy nơi cư trú**

*Kính gửi:* .....  
.....

Thực hiện Quy định số 213-QĐ/TW, ngày 02 tháng 01 năm 2020 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú.

Đảng ủy/chi bộ.....trân trọng đề nghị Chi ủy nhận xét  
về đảng viên.....tại nơi cư trú (theo mẫu gửi kèm).

**T/M ĐẢNG ỦY (CHI ỦY)**  
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)

ĐẢNG ỦY .....

CHI BỘ.....

\*

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

....., ngày.... tháng... năm 2021

### PHIẾU NHẬN XÉT

**Đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ  
với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú, năm 2021**

Chi ủy, chi bộ sau khi họp với Ban công tác Mặt trận thôn, khu dân cư, tổ dân phố thống nhất nhận xét về đảng viên .....đang công tác và sinh hoạt tại Chi bộ ..... như sau:

1. Nêu gương về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của người cán bộ, đảng viên trước nhân dân nơi cư trú.

Nêu gương tốt ☐ Nêu gương ☐ Chưa nêu gương ☐

2. Gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân; tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân trên địa bàn dân cư thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương nơi cư trú; tích cực xây dựng mối quan hệ, gắn bó, đoàn kết, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

Gương mẫu đi đầu ☐ Gương mẫu ☐ Chưa gương mẫu ☐

3. Tham gia đầy đủ, nghiêm túc các kỳ họp định kỳ và tích cực tham gia các cuộc họp khác do cấp ủy, chi bộ nơi cư trú triệu tập; tham gia các cuộc họp của nhân dân nơi cư trú.

Tham gia đầy đủ ☐ Tham gia chưa đầy đủ ☐ Không tham gia ☐

4. Thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, chi bộ, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố, Ban công tác Mặt trận thôn nơi cư trú; tích cực tham gia góp ý kiến với chi ủy, chi bộ, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú.

Thường xuyên, tích cực ☐ Thường xuyên ☐ Chưa thường xuyên ☐

5. Tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền cơ sở.

Rất tích cực ☐ Tích cực ☐ Chưa tích cực ☐

6. Đề nghị cấp ủy cơ sở nơi đảng viên công tác, sinh hoạt biểu dương hoặc xem xét xử lý theo quy định đối với đảng viên chưa thực hiện tốt.

Biểu dương ☐ Không đề nghị ☐ Xem xét xử lý ☐

7. Nhận xét khác .....

**XÁC NHẬN CỦA ĐẢNG ỦY XÃ,  
PHƯỜNG, THỊ TRẤN**  
(Ký tên, đóng dấu)

**T/M CHI ỦY.....**  
(Ký, ghi rõ họ và tên)

ĐẢNG BỘ.....  
ĐẢNG ỦY (CHI ỦY) .....

\*

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

....., ngày.....tháng.....năm.....

**PHIẾU XIN Ý KIẾN**  
**Chi ủy nơi cư trú**

*Kính gửi:*.....  
.....

Thực hiện Quy định số 213-QĐ/TW, ngày 02 tháng 01 năm 2020 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú.

Đảng ủy/chi bộ.....trân trọng đề nghị Chi ủy nhận xét về đảng viên ..... tại nơi cư trú (theo mẫu gửi kèm).

**T/M ĐẢNG ỦY (CHI ỦY)**  
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)



ĐẢNG ỦY XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN  
CHI BỘ.....

\*

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

....., ngày.....tháng.....năm.....

**PHIẾU NHẬN XÉT**  
**đối với đảng viên giới thiệu nhưng**  
**được miễn sinh hoạt nơi cư trú**

Chi ủy<sup>1</sup> sau khi họp với ban công tác mặt trận thôn, bản, khu dân cư, tổ dân phố thống nhất nhận xét về đảng viên.....như sau:

1. Nêu gương về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của người cán bộ, đảng viên trước nhân dân nơi cư trú.

Nêu gương tốt ☐

Nêu gương ☐

Chưa nêu gương ☐

2. Thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú; vận động các thành viên trong gia đình tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua do địa phương phát động; xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

Thực hiện tốt ☐

Thực hiện ☐

Chưa thực hiện ☐

3. Vận động gia đình thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương, xây dựng mối quan hệ gắn bó, đoàn kết ở khu dân cư.

Thực hiện tốt ☐

Thực hiện ☐

Chưa thực hiện ☐

4. Nhận xét khác .....

**XÁC NHẬN CỦA ĐẢNG ỦY**  
**XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN**  
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)

**T/M CHI BỘ**  
(Ký tên, ghi rõ họ và tên)

<sup>1</sup>Hoặc bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy)

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

TỈNH (tương đương) .....  
HUYỆN (tương đương) .....  
ĐẢNG BỘ, CHI BỘ CƠ SỞ .....  
ĐẢNG BỘ BỘ PHẬN: .....  
CHI BỘ: .....

**PHIẾU BỔ SUNG  
HỒ SƠ ĐẢNG VIÊN**  
(Năm.....)

SỐ LL : .....  
SỐ TĐV: .....  
Chỉ ghi những mục có nội dung  
thay đổi so với năm trước nếu  
không thay đổi thì ghi vào mục đó  
chữ "K"

Họ và tên (viết chữ in hoa): ..... Sinh ngày..... tháng..... năm.....

Mới thay đổi nơi ở: .....

Mới thay đổi về nghề nghiệp; đơn vị công tác: .....

Chức vụ mới được giao:

- Đảng: .....

- Chính quyền: .....

- Đoàn thể: .....

- Doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp:.....

Mới thay đổi về trình độ học vấn; chuyên môn nghiệp vụ:

- Giáo dục phổ thông (lớp mấy):..... - Chuyên môn nghiệp vụ: .....

- Học vị (TS, thạc sĩ):..... - Học hàm (Giáo sư, phó giáo sư): .....

- Lý luận chính trị (Cử nhân, cao cấp, trung cấp, sơ cấp):.....

- Ngoại ngữ (Anh, Nga, Pháp..... Trình độ A, B, C, D):.....

Hình thức khen thưởng mới trong năm (từ bằng khen huy chương trở lên và danh hiệu mới được phong: Anh hùng, chiến sĩ thi đua; nhà giáo, nghệ sĩ, thầy thuốc nhân dân hoặc ưu tú):

Bị xử lý kỷ luật trong năm (Đảng, chính quyền, pháp luật): .....

Gia đình có gì thay đổi trong năm:

- Cha đẻ:..... - Mẹ đẻ: .....

- Cha (vợ hoặc chồng):..... - Mẹ (vợ hoặc chồng): .....

- Vợ hoặc chồng (họ và tên, kết hôn, ly hôn, từ trần, chức vụ, công việc mới): .....

- Con (họ tên con, mới sinh, mới nhận con nuôi, làm gì, ở đâu...?): .....

Có thay đổi về kinh tế của bản thân và gia đình trong năm:

- Tổng mức thu nhập của hộ gia đình:.....đồng, bình quân người/hộ.....đồng.

- Nhà ở: .....

- Đất ở: .....

- Hoạt động kinh tế: .....

- Tài sản mới có giá trị (50 triệu đồng trở lên): Tên tài sản mới: .....

..... giá trị .....đồng.

- Được miễn công tác và SHĐ ngày: .....

- Kết quả đánh giá chất lượng đảng viên trong năm: .....

**XÁC NHẬN CỦA CẤP ỦY CƠ SỞ**  
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)

**XÁC NHẬN CỦA CHI ỦY CHI BỘ**  
(Ký, ghi rõ họ và tên)

....., ngày.....tháng.....năm.....  
**NGƯỜI KHAI**  
(Ký, ghi rõ họ và tên)

ĐẢNG BỘ .....

Chi bộ .....

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

....., ngày ... tháng ... năm ...

**BIỂU ĐIỂM****Đánh giá chất lượng và xếp loại loại đảng viên**

(theo Hướng dẫn số -HD/BTCTU ngày /11/2021 của Ban Tổ chức Huyện ủy)

Họ và tên: ..... Ngày sinh: .....

Chức vụ Đảng: .....

Chức vụ chính quyền: .....

Chức vụ đoàn thể: .....

Đơn vị công tác: .....

Chi bộ đang sinh hoạt: ..... Đảng bộ .....

| TT       | TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ  | Kết quả thực hiện | Điểm chuẩn 100 | Điểm tự chấm |
|----------|--|-------------------|----------------|--------------|
| (1)      | (2)  | (3)               | (4)            | (5)          |
| <b>I</b> | <b>Về chính trị tư tưởng; đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lề lối làm việc; đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cá nhân</b> |                   | <b>35</b>      |              |
| <b>1</b> | <b>Chính trị tư tưởng</b>  |                   | <b>8</b>       |              |
| 1.1      | Trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng.   |                   | 3              |              |
| 1.2      | Chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.   |                   | 3              |              |
| 1.3      | Việc học tập các chỉ thị, nghị quyết, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị, nhân sinh quan cách mạng.   |                   | 2              |              |
| <b>2</b> | <b>Phẩm chất đạo đức, lối sống</b>   |                   | <b>8</b>       |              |
| 2.1      | Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh  |                   | 2              |              |
| 2.2      | Việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân  |                   | 2              |              |
| 2.3      | Tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực   |                   | 2              |              |
| 2.4      | Tham gia xây dựng địa phương, cơ quan, đơn vị và giữ gìn đoàn kết nội bộ   |                   | 2              |              |
| <b>3</b> | <b>Ý thức tổ chức kỷ luật</b>  |                   | <b>8</b>       |              |
| 3.1      | Chấp hành sự phân công của tổ chức   |                   | 1,5            |              |
| 3.2      | Thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của địa phương, cơ quan, đơn vị  |                   | 1,5            |              |
| 3.3      | Thực hiện các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng và đóng đảng phí theo quy định   |                   | 1,5            |              |
| 3.4      | Thực hiện các quy định về nêu gương  |                   | 2              |              |
| 3.5      | Giữ mối liên hệ với cấp ủy cơ sở và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú   |                   | 1,5            |              |

|             |   |  |            |  |
|-------------|---|--|------------|--|
| <b>4</b>    | <b>Tác phong, lề lối làm việc</b>   |  | <b>7</b>   |  |
| 4.1         | Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ  |  | 3          |  |
| 4.2         | Phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc   |  | 2          |  |
| 4.3         | Tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp  |  | 2          |  |
| <b>5</b>    | <b>Đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cá nhân</b>      |  | <b>4</b>   |  |
| <b>II</b>   | <b>Về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao</b>  |  | <b>45</b>  |  |
| <b>1</b>    | <b>Việc thực hiện chức trách, quyền hạn theo quy định</b>   |  | <b>10</b>  |  |
| 1.1         | Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong tham gia cấp ủy các cấp   |  |            |  |
| 1.2         | Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong công tác lãnh đạo, quản lý (đối với cán bộ, công chức, viên chức ... lãnh đạo, quản lý theo quy định) |  |            |  |
| 1.3         | Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao của chi bộ  |  |            |  |
| 1.4         | Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao của cơ quan, đơn vị, địa phương, lĩnh vực được phân công ...                                      |  |            |  |
| 1.5         | .....   |  |            |  |
| <b>2</b>    | <b>Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm</b>   |  | <b>35</b>  |  |
| 2.1         | Về công tác tham mưu  |  |            |  |
| 2.2         | Về công tác nghiệp vụ   |  |            |  |
| 2.3         | .....   |  |            |  |
| <b>III</b>  | <b>Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hàng năm</b>  |  | <b>5</b>   |  |
|             |   |  |            |  |
| <b>IV</b>   | <b>Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước</b>              |  | <b>5</b>   |  |
|             | Nội dung khắc phục, hạn chế, khuyết điểm thứ nhất   |  |            |  |
|             | Nội dung khắc phục, hạn chế, khuyết điểm thứ hai  |  |            |  |
|             | Nội dung khắc phục, hạn chế, khuyết điểm thứ ba   |  |            |  |
|             | .....   |  |            |  |
| <b>V</b>    | <b>Kết quả kiểm điểm theo gợi ý của cấp có thẩm quyền trong năm (nếu có)</b>  |  |            |  |
|             | Nội dung gợi ý kiểm điểm thứ nhất   |  |            |  |
|             | Nội dung gợi ý kiểm điểm thứ hai  |  |            |  |
|             | Nội dung gợi ý kiểm điểm thứ ba   |  |            |  |
|             | .....   |  |            |  |
| <b>VI</b>   | <b>Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp; kết quả đánh giá tín nhiệm định kỳ</b>  |  |            |  |
|             | <b>Cộng điểm</b>  |  | <b>90</b>  |  |
| <b>VII</b>  | <b>Điểm cộng hoàn thành xuất sắc trong các tiêu chí</b>   |  | <b>10</b>  |  |
| 1.          | Nội dung thành tích được cộng thứ nhất  |  |            |  |
| 2.          | Nội dung thành tích được cộng thứ hai   |  |            |  |
| 3.          | Nội dung thành tích được cộng thứ ba  |  |            |  |
|             | ....  |  |            |  |
| <b>VIII</b> | <b>Tổng cộng</b>  |  | <b>100</b> |  |

Tự nhận xét .....

Tự chấm điểm ..... điểm

Đề nghị xếp loại mức chất lượng .....

..... ngày ..... tháng ..... năm .....

(ký, ghi rõ họ, tên)

**ĐẢNG BỘ HUYỆN ĐAM RÔNG**  
**ĐẢNG ỦY .....**

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  
*Đam Rông, ngày tháng 11 năm 2021*

\*

## **BIỂU ĐIỂM**

**Đánh giá chất lượng và xếp loại Đảng bộ Quân sự huyện**  
*(theo Hướng dẫn số -HD/BTCHU ngày /11/2021 của Ban Tổ chức Huyện ủy)*

| TT       | TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ  | Kết quả thực hiện | Điểm chuẩn | Điểm tự chấm |
|----------|--|-------------------|------------|--------------|
| (1)      | (2)  | (3)               | (4)        | (5)          |
| <b>I</b> | <b>Về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị</b>   |                   | <b>40</b>  |              |
| <b>1</b> | <b>Công tác chính trị tư tưởng</b>   |                   | <b>10</b>  |              |
| 1.1      | Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng, các đơn vị trực thuộc trong việc đổi mới và thường xuyên tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong đội ngũ cán bộ, chiến sỹ, đảng viên.   |                   | 2          |              |
| 1.2      | Lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng, các đơn vị trực thuộc trong việc tuyên truyền, quán triệt và thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong và ngoài đơn vị.   |                   | 2          |              |
| 1.3      | Công tác đấu tranh với các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Kết quả xây dựng, nhân rộng các điển hình tiên tiến ở các đơn vị trực thuộc. |                   | 2          |              |
| 1.4      | Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong công tác chính trị tư tưởng theo sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên.  |                   | 2          |              |
| 1.5      | Nắm bắt sâu sát tình hình tư tưởng và kịp thời định hướng tư tưởng đối với của cán bộ, chiến sỹ, đảng viên.  |                   | 2          |              |
| <b>2</b> | <b>Công tác xây dựng đảng bộ</b>   |                   | <b>10</b>  |              |
| 2.1      | Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình trong họp ban thường vụ, cấp ủy, trong kiểm điểm ...; việc thực hiện quy chế phối hợp, quy chế làm việc của cấp ủy gắn với xây dựng đoàn kết nội bộ.   |                   | 2          |              |
| 2.2      | Công tác lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc đổi mới phương thức lãnh đạo và nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, chi bộ  |                   | 2          |              |
| 2.3      | Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng đội ngũ cấp ủy viên và bí thư chi bộ; quản lý, phân công nhiệm vụ cho đảng viên; củng cố tổ chức đảng và giúp đỡ, giáo dục đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ và công tác tạo nguồn kết nạp đảng viên mới.  |                   | 2          |              |
| 2.4      | Công tác sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; công tác cán bộ (quản lý, nhận xét, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, kiện toàn, ...).  |                   | 1          |              |
| 2.5      | Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc kiểm điểm tập thể, cá nhân,  |                   | 1          |              |

|     |  |  |           |  |
|-----|--|--|-----------|--|
|     | đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên cuối năm.  |  |           |  |
| 2.6 | Thực hiện cải cách hành chính trong Đảng, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc, bức xúc ở cơ sở.  |  | 1         |  |
| 2.7 | Công tác bảo vệ chính trị nội bộ; công tác nắm tình hình, kịp thời phát hiện vấn đề chính trị hiện nay để chủ động giải quyết và báo cáo Tỉnh ủy giải quyết theo thẩm quyền phân cấp quản lý cán bộ.   |  | 1         |  |
| 3   | <b>Lãnh đạo xây dựng chính quyền và các đoàn thể chính trị - xã hội</b>  |  | <b>10</b> |  |
| 3.1 | Kết quả lãnh đạo triển khai thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo điểm a, b; mục 1, phần II, Quy định số 59-QĐ/TW ngày 22/12/2017 của Bộ Chính trị.   |  | 6         |  |
| 3.2 | Lãnh đạo, chăm lo xây dựng các đoàn thể trong lực lượng vũ trang mạnh, hoạt động đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ của các đoàn thể, tích cực tham gia công tác xây dựng Đảng, đẩy mạnh các phong trào thi đua, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao. |  | 4         |  |
| 4   | <b>Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng</b>   |  | <b>10</b> |  |
| 4.1 | Kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra và công tác tự kiểm tra, giám sát của toàn Đảng bộ.  |  | 3         |  |
| 4.2 | Công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.   |  | 2,5       |  |
| 4.3 | Công tác tiếp nhận, giải quyết đơn, thư phản ánh, khiếu nại, tố cáo.   |  | 2,5       |  |
| 4.4 | Chủ động phát hiện, xử lý tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, chiến sỹ vi phạm, có dấu hiệu vi phạm.  |  | 2         |  |
| II  | <b>Về thực hiện nhiệm vụ chính trị</b>   |  | <b>45</b> |  |
| 1   | <b>Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao...</b>   |  | <b>5</b>  |  |
| 2   | <b>Kết quả lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo nghị quyết hằng năm của đảng bộ</b>  |  | <b>30</b> |  |
| 2.1 | Kết quả thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu theo nghị quyết hằng năm và nhiệm vụ theo b; mục 1, phần II, Quy định số 59-QĐ/TW ngày 22/12/2017 của Bộ Chính trị.   |  | 15        |  |
| 2.2 | Kịp thời phát hiện và đề xuất những giải pháp với Ban Thường vụ Tỉnh ủy về những vấn đề nảy sinh trong công tác chính trị tư tưởng, công tác tổ chức và cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý của Đảng bộ.   |  | 5         |  |
| 2.3 | Công tác cải cách thủ tục hành chính trong ngành và các cơ quan, đơn vị, tổ chức đảng trực thuộc; xây dựng tổ chức, bộ máy quân sự tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.   |  | 4         |  |
| 2.4 | Số lượng, kết quả mở các lớp học tập, bồi dưỡng chuyên đề chính trị cho cấp ủy cơ sở và đảng viên; tổ chức các hội nghị sơ kết, tổng kết theo chức năng, nhiệm vụ và chuyên đề công tác xây dựng Đảng định kỳ, hàng năm.   |  | 4         |  |
| 2.5 | Các công tác khác theo quy định chức năng, nhiệm vụ và nghị quyết hằng năm của Đảng bộ.  |  | 2         |  |
| 3   | <b>Kết quả đánh giá, xếp loại Đảng bộ, các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp và các tổ chức đảng trực thuộc</b>   |  | <b>10</b> |  |

|            |  |  |            |  |
|------------|--|--|------------|--|
| <b>III</b> | <b>Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra</b> |  | <b>5</b>   |  |
|            | <b>Cộng điểm</b>   |  | <b>90</b>  |  |
| <b>IV</b>  | <b>Điểm cộng hoàn thành xuất sắc trong các tiêu chí</b>        |  | <b>10</b>  |  |
| 1.         | Nội dung thành tích được cộng thứ nhất                         |  |            |  |
| 2.         | Nội dung thành tích được cộng thứ hai                          |  |            |  |
| 3.         | Nội dung thành tích được cộng thứ ba                           |  |            |  |
|            | ....   |  |            |  |
| <b>V</b>   | <b>Tổng cộng</b>   |  | <b>100</b> |  |

**Nhận xét chung** .....

.....

**Tổng số điểm** ..... điểm

**Đề nghị xếp loại mức chất lượng** .....

Nơi nhận:

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**

- ...

**BIỂU ĐIỂM****Đánh giá chất lượng và xếp loại Đảng bộ huyện Đam Rông**

| TT       | TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ  | Kết quả thực hiện | Điểm chuẩn | Điểm tự chấm |
|----------|--|-------------------|------------|--------------|
| (1)      | (2)  | (3)               | (4)        | (5)          |
| <b>I</b> | <b>Về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị</b>   |                   | <b>40</b>  |              |
| <b>1</b> | <b>Công tác chính trị tư tưởng</b>   |                   | <b>10</b>  |              |
| 1.1      | Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc, cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc của cấp ủy trong việc đổi mới và thường xuyên tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, chiến sỹ các đơn vị lực lượng vũ trang, đảng viên. |                   | 2          |              |
| 1.2      | Lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc, cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc của cấp ủy thực hiện công tác quán triệt, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.   |                   | 2          |              |
| 1.3      | Công tác đấu tranh với các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Kết quả xây dựng, nhân rộng các điển hình tiên tiến.   |                   | 2          |              |
| 1.4      | Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong công tác chính trị tư tưởng theo sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên.  |                   | 2          |              |
| 1.5      | Nắm bắt kịp thời tình hình tư tưởng của cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên; định hướng tư tưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên.  |                   | 2          |              |
| <b>2</b> | <b>Công tác xây dựng Đảng bộ</b>   |                   | <b>10</b>  |              |
| 2.1      | Kết quả thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình trong họp ban thường vụ, cấp ủy, trong kiểm điểm ...; việc thực hiện quy chế phối hợp, quy chế làm việc của cấp ủy gắn với xây dựng đoàn kết nội bộ.   |                   | 2          |              |
| 2.2      | Công tác lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc đổi mới phương thức lãnh đạo và nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, chi bộ  |                   | 2          |              |
| 2.3      | Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng đội ngũ cấp ủy viên và bí thư chi bộ; quản lý, phân công nhiệm vụ cho đảng viên; củng cố tổ chức đảng và giúp đỡ, giáo dục đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ và công tác tạo nguồn kết nạp đảng viên mới.  |                   | 2          |              |
| 2.4      | Công tác sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; công tác cán bộ (quản lý, nhận xét, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, kiện toàn ...)  |                   | 1          |              |
| 2.5      | Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc kiểm điểm tập thể, cá nhân, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên cuối năm.  |                   | 1          |              |
| 2.6      | Thực hiện cải cách hành chính trong Đảng, giải quyết kịp thời  |                   | 1          |              |



|            |  |  |            |  |
|------------|--|--|------------|--|
|            | những khó khăn, vướng mắc, bức xúc ở cơ sở.  |  |            |  |
| 2.7        | Công tác bảo vệ chính trị nội bộ; công tác nắm tình hình, kịp thời phát hiện vấn đề chính trị hiện nay để chủ động giải quyết và báo cáo Tỉnh ủy giải quyết theo thẩm quyền phân cấp quản lý cán bộ. |  | 1          |  |
| <b>3</b>   | <b>Lãnh đạo xây dựng chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội</b>  |  | <b>10</b>  |  |
| 3.1        | Lãnh đạo việc đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND  |  | 4          |  |
| 3.2        | Lãnh đạo nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của UBND   |  | 4          |  |
| 3.3        | Lãnh đạo đổi mới nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp  |  | 2          |  |
| <b>4</b>   | <b>Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng</b>   |  | <b>10</b>  |  |
| 4.1        | Kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra và công tác tự kiểm tra, giám sát của Đảng bộ.   |  | 3          |  |
| 4.2        | Công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.   |  | 2,5        |  |
| 4.3        | Công tác tiếp nhận, giải quyết đơn, thư phản ánh, khiếu nại, tố cáo.   |  | 2,5        |  |
| 4.4        | Chủ động phát hiện, xử lý tổ chức đảng, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên vi phạm, có dấu hiệu vi phạm.  |  | 2          |  |
| <b>II</b>  | <b>Về thực hiện nhiệm vụ được giao</b>   |  | <b>45</b>  |  |
| <b>1</b>   | <b>Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao...</b>   |  | <b>5</b>   |  |
| <b>2</b>   | <b>Kết quả lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của địa phương</b>  |  | <b>30</b>  |  |
| 2.1        | Nhiệm vụ phát triển kinh tế.   |  | 10         |  |
| 2.2        | Nhiệm vụ giáo dục - đào tạo và khoa học - công nghệ.   |  | 4          |  |
| 2.3        | Cải cách thủ tục hành chính, xây dựng tổ chức, bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.  |  | 4          |  |
| 2.4        | Quản lý, bảo vệ tài nguyên, môi trường.  |  | 4          |  |
| 2.5        | Nhiệm vụ phát triển sự nghiệp văn hóa - xã hội.  |  | 4          |  |
| 2.6        | Nhiệm vụ quốc phòng - an ninh  |  | 4          |  |
| <b>3</b>   | <b>Kết quả đánh giá, xếp loại chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp và các tổ chức đảng trực thuộc</b>   |  | <b>10</b>  |  |
| <b>III</b> | <b>Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra</b>   |  | <b>5</b>   |  |
|            | <b>Cộng điểm</b>   |  | <b>90</b>  |  |
| <b>IV</b>  | <b>Điểm cộng hoàn thành xuất sắc trong các tiêu chí</b>  |  | <b>10</b>  |  |
| 1.         | Nội dung thành tích được cộng thứ nhất   |  |            |  |
| 2.         | Nội dung thành tích được cộng thứ hai  |  |            |  |
| 3.         | Nội dung thành tích được cộng thứ ba   |  |            |  |
|            | ....   |  |            |  |
| <b>V</b>   | <b>Tổng cộng</b>   |  | <b>100</b> |  |

**Nhận xét chung** .....

**Tổng số điểm** ..... điểm

**Đề nghị xếp loại mức chất lượng** .....

Nơi nhận:

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**

ĐẢNG BỘ .....

Chi bộ .....

**ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM**

....., ngày ... tháng ... năm ...

**BIỂU ĐIỂM****Đánh giá chất lượng và xếp loại chi bộ thôn****trực thuộc Đảng ủy cơ sở xã***(theo Hướng dẫn số -HD/BTCTU ngày /11/2021 của Ban Tổ chức Huyện ủy)*

| TT       | TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ  | Kết quả thực hiện | Điểm chuẩn | Điểm tự chấm |
|----------|--|-------------------|------------|--------------|
| (1)      | (2)  | (3)               | (4)        | (5)          |
| <b>I</b> | <b>Về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị</b>   |                   | <b>40</b>  |              |
| <b>1</b> | <b>Công tác chính trị tư tưởng</b>   |                   | <b>10</b>  |              |
| 1.1      | Kịp thời phổ biến, quán triệt nghị quyết, chỉ thị của các cấp ủy Đảng; thường xuyên tuyên truyền, giáo dục, bồi dưỡng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và phát huy truyền thống yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội trong cán bộ, đảng viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân ở khu dân cư; xây dựng khối đại đoàn kết; chú trọng tuyên truyền và nhân rộng gương người tốt, việc tốt, điển hình tiên tiến trên các lĩnh vực.  |                   | 3          |              |
| 1.2      | Tuyên truyền, vận động nhân dân hiểu, chấp hành đúng chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kịp thời nắm bắt tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng chính đáng của nhân dân để định hướng, giải quyết hoặc đề xuất, kiến nghị cấp trên xem xét, giải quyết, nhất là những vấn đề phức tạp, nổi cộm, mới phát sinh.  |                   | 3          |              |
| 1.3      | Lãnh đạo đảng viên và nhân dân nâng cao tinh thần cảnh giác, chủ động phản ánh, đấu tranh chống các quan điểm sai trái, những hành vi nói, viết và làm trái với đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; biểu hiện mất dân chủ, quan liêu, tham nhũng, lãng phí, sách nhiễu nhân dân. Phối hợp lãnh đạo, theo dõi, phát huy vai trò, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, chiến sĩ đơn vị lực lượng vũ trang đang công tác tại các cơ quan, đơn vị cư trú trên địa bàn giữ mối liên hệ và thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú theo quy định. |                   | 4          |              |
| <b>2</b> | <b>Công tác xây dựng chi bộ</b>  |                   | <b>10</b>  |              |
| 2.1      | Đề ra chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp xây dựng chi bộ trong sạch, vững mạnh; nâng cao chất lượng sinh hoạt, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của chi bộ, đảng viên; thực hiện tốt các nguyên tắc của Đảng, giữ gìn kỷ luật, đoàn kết thống nhất trong chi bộ; kịp thời phát hiện, đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; thực hiện tốt công tác kiểm điểm, đánh giá, phân loại chi bộ, đảng viên hằng năm.   |                   | 2          |              |
| 2.2      | Giáo dục, rèn luyện đội ngũ đảng viên trong chi bộ cùng gia đình nêu cao vai trò tiên phong, gương mẫu trong việc thực hiện các nhiệm vụ, quy ước, hương ước, các phong trào thi đua ở thôn, tổ dân phố.   |                   | 2          |              |

|     |   |  |    |  |
|-----|---|--|----|--|
|     | Chi ủy, bí thư chi bộ luôn gương mẫu, vững vàng về tư tưởng chính trị, có đạo đức, lối sống tốt, đoàn kết thống nhất cao, được đảng viên và nhân dân tín nhiệm. Quản lý, phân công nhiệm vụ, tạo điều kiện để đảng viên hoàn thành nhiệm vụ được giao; biểu dương, đề nghị cấp ủy cơ sở kịp thời khen thưởng những đảng viên có thành tích xuất sắc; kịp thời nhắc nhở, phê bình, đề nghị cấp ủy cơ sở xem xét những đảng viên vi phạm quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. |  |    |  |
| 2.3 | Làm tốt công tác tạo nguồn, phát triển đảng viên, trong đó chú trọng đến các quần chúng ưu tú, gương mẫu, lao động, sản xuất, kinh doanh giỏi ở khu dân cư và phối hợp tạo nguồn, phát triển đảng viên trong các doanh nghiệp tư nhân hoạt động ổn định tại thôn, tổ dân phố.   |  | 2  |  |
| 2.4 | Giới thiệu đảng viên, quần chúng có đủ tiêu chuẩn, tín nhiệm cao để bầu vào các chức danh trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố, trưởng ban công tác Mặt trận, chi hội trưởng, trưởng các đoàn thể ở thôn, tổ dân phố theo quy định; thực hiện đúng nguyên tắc, quy trình, quy định về công tác cán bộ theo phân cấp và hướng dẫn của cấp trên; thực hiện tốt chủ trương bí thư chi bộ kiêm trưởng thôn, tổ trưởng dân phố hoặc bí thư chi bộ kiêm trưởng ban công tác Mặt trận.                  |  | 2  |  |
| 2.5 | Hàng năm, chi bộ thôn tổ dân phố tổ chức cho quần chúng tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chi bộ và góp ý phê bình cán bộ, đảng viên theo quy định, hướng dẫn của cấp ủy cấp trên ( <i>thông qua họp thôn, tổ dân phố</i> ); phối hợp tham gia đánh giá, nhận xét cán bộ, đảng viên theo quy định hoặc khi có yêu cầu.   |  | 2  |  |
| 3   | <b>Lãnh đạo ban điều hành, ban công tác Mặt trận và các hội, đoàn thể ở thôn, tổ dân phố</b>  |  | 10 |  |
| 3.1 | Lãnh đạo ban điều hành, ban công tác Mặt trận và các hội, đoàn thể ở thôn, tổ dân phố thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định và điều lệ hội, đoàn thể; thực hiện tốt công tác dân vận, các chính sách dân tộc, tôn giáo của Đảng và Nhà nước; xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân ở khu dân cư.   |  | 2  |  |
| 3.2 | Vận động các hộ gia đình, đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực tham gia góp ý xây dựng và thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, trước hết là những chủ trương, chính sách về nông nghiệp, nông dân, nông thôn và xây dựng đô thị văn minh, hiện đại.  |  | 2  |  |
| 3.3 | Định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm hoặc đột xuất, chi ủy, chi bộ làm việc với Ban công tác Mặt trận và các chi hội, đoàn thể để nắm tình hình hoạt động, kịp thời có biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo phù hợp, hiệu quả.   |  | 2  |  |
| 3.4 | Lãnh đạo thực hiện tốt cơ chế giám sát và phản biện xã hội của Ban công tác Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội, của nhân dân về phẩm chất, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên; chống tư tưởng cơ hội, thực dụng, cục bộ, bè phái, gia trưởng, dòng họ, bảo thủ và các tệ nạn xã hội.   |  | 4  |  |
| 4   | <b>Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng</b>  |  | 10 |  |
| 4.1 | Hàng năm xây dựng kế hoạch và thực hiện công tác kiểm tra, giám sát đối với đảng viên của chi bộ trong việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; việc thực hiện các   |  | 3  |  |

|            |   |  |            |  |
|------------|---|--|------------|--|
|            | nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng, quy chế làm việc.   |  |            |  |
| 4.2        | Kiểm tra, giám sát theo quy định của Đảng đối với trường thôn, tổ trưởng tổ dân phố, trưởng ban công tác Mặt trận, các đoàn thể trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.  |  | 2,5        |  |
| 4.3        | Xem xét, đề nghị thi hành kỷ luật đảng viên của chi bộ khi có vi phạm, sai phạm đảm bảo đúng quy định của Đảng, hướng dẫn của cấp trên.   |  | 2,5        |  |
| 4.4        | Theo dõi, phản ánh, kiểm tra, nhận xét đối với cán bộ, đảng viên đang công tác ở các cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ nơi cư trú.   |  | 2          |  |
| <b>II</b>  | <b>Về thực hiện nhiệm vụ được giao</b>  |  | <b>45</b>  |  |
| <b>1</b>   | <b>Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao...</b>  |  | <b>5</b>   |  |
| <b>2</b>   | <b>Kết quả lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ chính trị</b>  |  | <b>30</b>  |  |
| 2.1        | Lãnh đạo thôn, tổ dân phố vận động nhân dân đoàn kết, giúp đỡ nhau phát triển kinh tế, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, nâng cao hiệu quả sản xuất, đầu tư, kinh doanh, giảm nghèo nhanh, bền vững, làm giàu chính đáng; chung tay, chung sức xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh phù hợp với tình hình của thôn, tổ dân phố theo quy định của pháp luật; làm tròn nghĩa vụ công dân; đảm bảo vệ sinh môi trường, an ninh, trật tự, phòng chống tội phạm.   |  | 15         |  |
| 2.2        | Lãnh đạo thôn, tổ dân phố vận động nhân dân thực hiện dân chủ ở cơ sở, thực hiện tốt phương châm “ <i>dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, giám sát</i> ”; mở rộng dân chủ đi đôi với tăng cường kỷ luật, kỷ cương; xây dựng và thực hiện quy chế, hương ước, quy ước của thôn, tổ dân phố; phòng, chống các tai nạn, tệ nạn xã hội, xóa bỏ các hủ tục lạc hậu; giữ gìn và phát huy truyền thống văn hóa tốt đẹp, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, thân thiện ở thôn, tổ dân phố và trong từng gia đình. |  | 8          |  |
| 2.3        | Lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời hoặc báo cáo lên cấp trên những vướng mắc phát sinh trong cộng đồng dân cư theo đúng quy định của pháp luật, nhất là những vấn đề liên quan đến đất đai, xây dựng, môi trường ... không để tích tụ mâu thuẫn trở thành những điểm nóng, xảy ra tình trạng khiếu kiện tập thể, vượt cấp hoặc lợi dụng dân chủ để làm mất ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội ở thôn, tổ dân phố.  |  | 7          |  |
| <b>3</b>   | <b>Kết quả đánh giá, xếp loại ban điều hành, ban công tác Mặt trận và các hội, đoàn thể ở thôn, tổ dân phố</b>  |  | <b>10</b>  |  |
| <b>III</b> | <b>Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra</b>  |  | <b>5</b>   |  |
|            | <b>Cộng điểm</b>  |  | <b>90</b>  |  |
| <b>IV</b>  | <b>Điểm cộng hoàn thành xuất sắc trong các tiêu chí</b>   |  | <b>10</b>  |  |
| 1.         | Được UBND huyện tặng giấy khen về ....  |  |            |  |
| 2.         | Nội dung thành tích được cộng thứ hai   |  |            |  |
| 3.         | Nội dung thành tích được cộng thứ ba  |  |            |  |
|            | ....  |  |            |  |
| <b>V</b>   | <b>Tổng cộng</b>  |  | <b>100</b> |  |

Nhận xét chung .....

Tổng số điểm ..... điểm

Đề nghị xếp loại mức chất lượng .....

**T/M CẤP ỦY**

**ĐẢNG BỘ HUYỆN ĐAM RÔNG**

.....

\*

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

*Đam Rông, ngày tháng 11 năm 2021*

**BIỂU ĐIỂM**

**Đánh giá chất lượng và xếp loại Đảng bộ Công an huyện**

*(theo Hướng dẫn số -HD/BTCHU ngày /11/2021 của Ban Tổ chức Huyện ủy)*

| TT       | TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ  | Kết quả thực hiện | Điểm chuẩn | Điểm tự chấm |
|----------|--|-------------------|------------|--------------|
| (1)      | (2)  | (3)               | (4)        | (5)          |
| <b>I</b> | <b>Về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị</b>   |                   | <b>40</b>  |              |
| <b>1</b> | <b>Công tác chính trị tư tưởng</b>   |                   | <b>10</b>  |              |
| 1.1      | Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng, các đơn vị trực thuộc trong việc đổi mới và thường xuyên tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, chiến sỹ.   |                   | 2          |              |
| 1.2      | Lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng, các đơn vị trực thuộc trong việc tuyên truyền, quán triệt và thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong và ngoài đơn vị.   |                   | 2          |              |
| 1.3      | Công tác đấu tranh với các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Kết quả xây dựng, nhân rộng các điển hình tiên tiến ở các đơn vị trực thuộc. |                   | 2          |              |
| 1.4      | Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong công tác chính trị tư tưởng theo sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên.  |                   | 2          |              |
| 1.5      | Nắm bắt sâu sát tình hình tư tưởng và kịp thời định hướng tư tưởng đối với của cán bộ, đảng viên, chiến sỹ.  |                   | 2          |              |
| <b>2</b> | <b>Công tác xây dựng đảng bộ</b>   |                   | <b>10</b>  |              |
| 2.1      | Kết quả thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình trong họp ban thường vụ, cấp ủy, trong kiểm điểm ...; việc thực hiện quy chế phối hợp, quy chế làm việc của cấp ủy gắn với xây dựng đoàn kết nội bộ.   |                   | 2          |              |
| 2.2      | Công tác lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc đổi mới phương thức lãnh đạo và nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, chi bộ  |                   | 2          |              |
| 2.3      | Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng đội ngũ cấp ủy viên và bí thư chi bộ; quản lý, phân công nhiệm vụ cho đảng viên; củng cố tổ chức đảng và giúp đỡ, giáo dục đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ và công tác tạo nguồn kết nạp đảng viên mới.  |                   | 2          |              |
| 2.4      | Công tác sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; công tác cán bộ (quản lý, nhận xét, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, kiện toàn, xây dựng đội ngũ...).  |                   | 1          |              |
| 2.5      | Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc kiểm điểm tập thể, cá nhân,  |                   | 1          |              |

|           |  |  |           |  |
|-----------|--|--|-----------|--|
|           | đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên cuối năm.  |  |           |  |
| 2.6       | Thực hiện cải cách hành chính trong Đảng, đổi mới phương thức lãnh đạo, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc, bức xúc ở cơ sở.  |  | 1         |  |
| 2.7       | Công tác bảo vệ chính trị nội bộ; công tác nắm tình hình, kịp thời phát hiện vấn đề chính trị hiện nay để chủ động giải quyết và báo cáo Huyện ủy giải quyết theo thẩm quyền.  |  | 1         |  |
| <b>3</b>  | <b>Lãnh đạo xây dựng chính quyền và các đoàn thể chính trị - xã hội</b>  |  | <b>10</b> |  |
| 3.1       | Kết quả lãnh đạo triển khai thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo Quy định số 192-QĐ/TW ngày 18/5/2019 của Bộ Chính trị.  |  | 6         |  |
| 3.2       | Lãnh đạo, chăm lo xây dựng các đoàn thể trong lực lượng vũ trang mạnh, hoạt động đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ của các đoàn thể, tích cực tham gia công tác xây dựng Đảng, đẩy mạnh các phong trào thi đua, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao. |  | 4         |  |
| <b>4</b>  | <b>Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng</b>   |  | <b>10</b> |  |
| 4.1       | Kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra và công tác tự kiểm tra, giám sát của toàn Đảng bộ.  |  | 3         |  |
| 4.2       | Công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.   |  | 2,5       |  |
| 4.3       | Công tác tiếp nhận, giải quyết đơn, thư phản ánh, khiếu nại, tố cáo.   |  | 2,5       |  |
| 4.4       | Chủ động phát hiện, xử lý tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, chiến sỹ vi phạm, có dấu hiệu vi phạm.  |  | 2         |  |
| <b>II</b> | <b>Về thực hiện nhiệm vụ được giao</b>   |  | <b>45</b> |  |
| <b>1</b>  | <b>Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao...</b>   |  | <b>5</b>  |  |
| <b>2</b>  | <b>Kết quả lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo nghị quyết hằng năm của đảng bộ</b>  |  | <b>30</b> |  |
| 2.1       | Kết quả thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu theo nghị quyết hằng năm và nhiệm vụ theo Quy định số 192-QĐ/TW ngày 18/5/2019 của Bộ Chính trị.  |  | 15        |  |
| 2.2       | Kịp thời phát hiện và đề xuất những giải pháp với Ban Thường vụ Tỉnh ủy về những vấn đề nảy sinh trong công tác chính trị tư tưởng, công tác tổ chức và cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý của Đảng bộ.   |  | 5         |  |
| 2.3       | Công tác cải cách thủ tục hành chính trong ngành và các cơ quan, đơn vị, tổ chức đảng trực thuộc; xây dựng tổ chức, bộ máy Công an tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.   |  | 5         |  |
| 2.4       | Số lượng, kết quả mở các lớp học tập, bồi dưỡng chuyên đề chính trị cho cấp ủy cơ sở và đảng viên; tổ chức các hội nghị sơ kết, tổng kết theo chức năng, nhiệm vụ và chuyên đề công tác xây dựng Đảng định kỳ, hàng năm.   |  | 2,5       |  |
| 2.6       | Các công tác khác theo quy định chức năng, nhiệm vụ và nghị quyết hằng năm của Đảng bộ.  |  | 2,5       |  |
| <b>3</b>  | <b>Kết quả đánh giá, xếp loại Đảng bộ, các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp và các tổ chức đảng trực thuộc</b>   |  | <b>10</b> |  |

|            |  |  |            |  |
|------------|--|--|------------|--|
| <b>III</b> | <b>Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra</b> |  | <b>5</b>   |  |
|            | <b>Cộng điểm</b>   |  | <b>90</b>  |  |
| <b>IV</b>  | <b>Điểm cộng hoàn thành xuất sắc trong các tiêu chí</b>        |  | <b>10</b>  |  |
| 1.         | Nội dung thành tích được cộng thứ nhất                         |  |            |  |
| 2.         | Nội dung thành tích được cộng thứ hai                          |  |            |  |
| 3.         | Nội dung thành tích được cộng thứ ba                           |  |            |  |
|            | ....   |  |            |  |
| <b>V</b>   | <b>Tổng cộng</b>   |  | <b>100</b> |  |

**Nhận xét chung** .....

.....

**Tổng số điểm** ..... điểm

**Đề nghị xếp loại mức chất lượng** .....

Nơi nhận:

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**

- ...



ĐẢNG BỘ .....

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

(Tập thể kiểm điểm)

....., ngày ... tháng ... năm 2021

## **BÁO CÁO KIỂM ĐIỂM TẬP THỂ**

*Năm ...*

Căn cứ kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương (cơ quan, đơn vị); tập thể... kiểm điểm với các nội dung chủ yếu sau:

### **I. Ưu điểm, kết quả đạt được**

1. Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận của cấp trên; xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác của tập thể.

*Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:*

☐ Xuất sắc      ☐ Tốt      ☐ Trung bình      ☐ Kém

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo các mặt công tác của địa phương, cơ quan, đơn vị trong năm; kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm.

*Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:*

☐ Xuất sắc      ☐ Tốt      ☐ Trung bình      ☐ Kém

3. Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ và các quy định, quy chế làm việc.

*Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:*

☐ Xuất sắc      ☐ Tốt      ☐ Trung bình      ☐ Kém

4. Việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

*Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:*

☐ Xuất sắc      ☐ Tốt      ☐ Trung bình      ☐ Kém

5. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và thi đua, khen thưởng.



*Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:*

☐ *Xuất sắc*      ☐ *Tốt*      ☐ *Trung bình*      ☐ *Kém*

## **II. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân**

- Hạn chế, khuyết điểm (theo 05 nội dung nêu trên).

- Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

## **III. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước**

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan.

*Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:*

☐ *Xuất sắc*      ☐ *Tốt*      ☐ *Trung bình*      ☐ *Kém*

## **IV. Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có)**

Giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của tập thể, cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

## **V. Trách nhiệm của tập thể, cá nhân**

Về những hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện nhiệm vụ chính trị; nguyên tắc tập trung dân chủ; các quy định, quy chế làm việc; công tác tổ chức, cán bộ; quản lý đảng viên; đổi mới phương thức lãnh đạo; các biện pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; kết quả xử lý sai phạm đối với tập thể, cá nhân...

## **VI. Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm**

## **VII. Đề nghị xếp loại mức chất lượng:**

☐ *Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*

☐ *Hoàn thành tốt nhiệm vụ*

☐ *Hoàn thành nhiệm vụ*

☐ *Không hoàn thành nhiệm vụ*

**T/M TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ**

*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

ĐẢNG BỘ .....  
Chi bộ .....

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  
....., ngày ... tháng ... năm ...

## **BẢN KIỂM ĐIỂM CÁ NHÂN**

*Năm ....*

Họ và tên: ..... Ngày sinh: .....

Chức vụ Đảng: .....

Chức vụ chính quyền: .....

Chức vụ đoàn thể: .....

Đơn vị công tác: .....

Chi bộ .....

### **I. Ưu điểm, kết quả đạt được**

*1. Về tư tưởng chính trị; phẩm chất đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lề lối làm việc:*

- Về tư tưởng chính trị.

- Về phẩm chất đạo đức, lối sống.

- Về ý thức tổ chức kỷ luật.

- Về tác phong, lề lối làm việc.

- Việc đấu tranh phòng, chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cá nhân. (Đối chiếu với 27 biểu hiện, cá nhân tự nhận diện).

*Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:*

☐ Xuất sắc      ☐ Tốt      ☐ Trung bình      ☐ Kém

*2. Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao*

- Việc thực hiện chức trách, quyền hạn theo quy định (đảng, chính quyền, đoàn thể).

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm.

- Trách nhiệm cá nhân liên quan đến kết quả, hạn chế, khuyết điểm ở lĩnh vực, địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình phụ trách.

*Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:*

☐ *Xuất sắc*      ☐ *Tốt*    ☐ *Trung bình*    ☐ *Kém*

3. Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm

*Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:*

☐ *Xuất sắc*      ☐ *Tốt*    ☐ *Trung bình*    ☐ *Kém*

## **II. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân**

1. Hạn chế, khuyết điểm (theo 03 nội dung nêu trên).

2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

## **III. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước**

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm của cá nhân.

*Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:*

☐ *Xuất sắc*      ☐ *Tốt*    ☐ *Trung bình*    ☐ *Kém*

## **IV. Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có)**

Giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

## **V. Làm rõ trách nhiệm của cá nhân đối với những hạn chế, khuyết điểm của tập thể (nếu có)**

Những hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện nhiệm vụ chính trị; nguyên tắc tập trung dân chủ; các quy định, quy chế làm việc; công tác tổ chức, cán bộ; quản lý đảng viên; đổi mới phương thức lãnh đạo; các biện pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng; lãng phí; kết quả xử lý sai phạm đối với tổ chức cá nhân...

## **VI. Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm**

## **VII. Tự nhận mức xếp loại chất lượng**

1. Xếp loại cán bộ, công chức, viên chức (đối với cán bộ, công chức, viên chức)

☐ *Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*

☐ *Hoàn thành tốt nhiệm vụ*

☐ *Hoàn thành nhiệm vụ*

☐ *Không hoàn thành nhiệm vụ*

## 2. Xếp loại đảng viên

- ☐ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành nhiệm vụ
- ☐ Không hoàn thành nhiệm vụ

### NGƯỜI TỰ KIỂM ĐIỂM

(Ký, ghi rõ họ tên)

### Đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức

- Nhận xét, đánh giá của người quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức:

.....

- Mức xếp loại chất lượng công chức, viên

chức: .....

....., ngày ... tháng ....năm 2021

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**

### Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

- Nhận xét, đánh giá của chi ủy: .....

- Chi bộ đề xuất xếp loại mức chất lượng: .....

....., ngày ... tháng ....năm 2021

**T/M CHI ỦY (CHI BỘ)**

- Đảng ủy, chi ủy cơ sở xếp loại mức chất

lượng: .....

....., ngày ... tháng ....năm 2021

**T/M ĐẢNG ỦY (CHI ỦY)**

ĐẢNG BỘ .....

.....

\*

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

....., ngày ... tháng ... năm 2021

**BIỂU ĐIỂM****Đánh giá chất lượng và xếp loại loại hình tổ chức đảng xã, phường, thị trấn***(theo Hướng dẫn số -HD/BTCTU ngày /11/2021 của Ban Tổ chức Huyện ủy)*

| TT       | TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ   | Kết quả thực hiện | Điểm chuẩn | Điểm tự chấm |
|----------|---|-------------------|------------|--------------|
| (1)      | (2)   | (3)               | (4)        | (5)          |
| <b>I</b> | <b>Về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị</b>  |                   | <b>40</b>  |              |
| <b>1</b> | <b>Công tác chính trị tư tưởng</b>  |                   | <b>10</b>  |              |
| 1.1      | Thường xuyên tuyên truyền, giáo dục, bồi dưỡng chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và phát huy truyền thống yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội trong các tầng lớp nhân dân, nhất là trong thanh niên, thiếu niên ở khu dân cư; xây dựng tình đoàn kết, gần bó thương yêu giúp đỡ lẫn nhau; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh ở tổ dân phố và trong từng gia đình; chú trọng tuyên truyền và nhân rộng gương người tốt, việc tốt, các nhân tố tích cực trên mọi lĩnh vực. |                   | 2          |              |
| 1.2      | Tuyên truyền, vận động làm cho nhân dân hiểu và chấp hành đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nhiệm vụ của địa phương; kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân để giải quyết và kịp thời báo cáo lên cấp trên.  |                   | 2          |              |
| 1.3      | Công tác đấu tranh với các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Kết quả xây dựng, nhân rộng các điển hình tiên tiến.  |                   | 2          |              |
| 1.4      | Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong công tác chính trị tư tưởng theo sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên và ở các chi bộ trực thuộc, nhất là chi bộ thôn, tổ dân phố.   |                   | 2          |              |
| 1.5      | Nắm bắt kịp thời tình hình tư tưởng của cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách, đảng viên ở cơ qua xã, phường, thị trấn, thôn, tổ dân phố thuộc quyền quản lý; định hướng tư tưởng đối với đảng viên, quần chúng nhân dân ở cơ sở.   |                   | 2          |              |
| <b>2</b> | <b>Công tác xây dựng đảng bộ, chi bộ</b>  |                   | <b>10</b>  |              |
| 2.1      | Thường xuyên xây dựng cấp ủy đảm bảo tiêu chuẩn về phẩm chất, năng lực, uy tín, thực sự là trung tâm đoàn kết, hoạt động có hiệu quả, được đảng viên và quần chúng nhân dân tín nhiệm; thường xuyên bổ sung, hoàn thiện quy chế làm việc của cấp ủy, đảng bộ gắn với xây dựng đoàn kết nội bộ.  |                   | 2          |              |
| 2.2      | Thực hiện nghiêm việc lãnh đạo các chi bộ thực hiện nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ. Việc lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, các chi bộ trực thuộc, đảm bảo tính lãnh đạo,   |                   | 2          |              |

|           |  |  |           |  |
|-----------|--|--|-----------|--|
|           | tính giáo dục và tính chiến đấu; đảng viên là cấp ủy viên, là cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức gương mẫu thực hiện nền nếp sinh hoạt đảng ở địa phương nơi công tác theo sự phân công và nơi cư trú.                                    |  |           |  |
| 2.3       | Giáo dục, rèn luyện đội ngũ cán bộ, công chức, đảng viên nêu cao vai trò tiên phong, gương mẫu, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao; xây dựng kế hoạch, biện pháp quản lý và phân công công tác cho đảng viên và kết nạp đảng viên mới.       |  | 1         |  |
| 2.4       | Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc kiểm điểm tập thể, cá nhân, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên cuối năm.  |  | 1         |  |
| 2.5       | Công tác sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; công tác cán bộ (quản lý, nhận xét, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, kiện toàn ...)                                      |  | 1         |  |
| 2.6       | Thực hiện cải cách hành chính trong Đảng, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc, bức xúc ở cơ sở.  |  | 1         |  |
| 2.7       | Công tác bảo vệ chính trị nội bộ   |  | 1         |  |
| 2.8       | Mô hình mới, cách làm sáng tạo, hiệu quả   |  | 1         |  |
| <b>3</b>  | <b>Lãnh đạo xây dựng chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội</b>  |  | <b>10</b> |  |
| 3.1       | Lãnh đạo chính quyền thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật; cải cách hành chính, tạo môi trường thuận lợi để các thành phần kinh tế phát triển.  |  | 4         |  |
| 3.2       | Lãnh đạo chính quyền phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức và quần chúng nhân dân, đẩy mạnh các phong trào thi đua, thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao.   |  | 2         |  |
| 3.3       | Lãnh đạo đổi mới nâng cao chất lượng hoạt động của các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp  |  | 2         |  |
| 3.4       | Định kỳ cấp ủy làm việc với ban chấp hành các đoàn thể; có kế hoạch kiểm tra, giám sát đối với hoạt động của chính quyền cơ quan; thường xuyên chú trọng xây dựng, củng cố mối quan hệ giữa chính quyền và các đoàn thể chính trị - xã hội |  | 2         |  |
| <b>4</b>  | <b>Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng</b>   |  | <b>10</b> |  |
| 4.1       | Thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy và công tác tự kiểm tra, giám sát của đảng bộ, các chi bộ trực thuộc.   |  | 3         |  |
| 4.2       | Công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực  |  | 2,5       |  |
| 4.2       | Công tác tiếp nhận, giải quyết đơn, thư phản ánh, khiếu nại, tố cáo.   |  | 2,5       |  |
| 4.4       | Chủ động phát hiện, xử lý tổ chức đảng, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên vi phạm, có dấu hiệu vi phạm.  |  | 2         |  |
| <b>II</b> | <b>Về thực hiện nhiệm vụ được giao</b>   |  | <b>45</b> |  |
| <b>1</b>  | <b>Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao...</b>   |  | <b>5</b>  |  |
| <b>2</b>  | <b>Kết quả lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ chính trị</b>   |  | <b>30</b> |  |
| 2.1       | Việc thu ngân sách ở địa phương; lãnh đạo thực hiện chức năng quản lý hành chính nhà nước và quản lý đô thị trên địa bàn. Tạo môi trường thuận lợi để khuyến khích các thành phần kinh   |  | 15        |  |

|     |  |  |            |  |
|-----|--|--|------------|--|
|     | <p>tế và hộ gia đình phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đúng chính sách, pháp luật của Nhà nước, tạo thêm việc làm, tăng thu nhập cho người lao động (đối với phường, thị trấn); thực hiện nhiệm vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong nông nghiệp, quản lý và sử dụng đất hợp lý, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, tăng giá trị thu nhập trên một đơn vị diện tích (đối với xã); không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; động viên nhân dân làm tròn nghĩa vụ đối với nhà nước.</p> <p>Quản lý sử dụng có hiệu quả tài nguyên, đất đai, khoáng sản, ngân sách, các khoản đóng góp của nhân dân và các nguồn hỗ trợ khác để phát triển kinh tế, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ, thiên tai, dịch bệnh, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm; thực hiện các chính sách an sinh xã hội, xóa đói, giảm nghèo ...; xây dựng nông thôn mới giàu đẹp, đô thị văn minh, hiện đại.</p> |  |            |  |
| 2.2 | Lãnh đạo xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở xã, phường, thị trấn, thực hiện tốt phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, giám sát”; mở rộng dân chủ đi đôi với tăng cường kỷ luật, kỷ cương   |  | 5          |  |
| 2.3 | Kịp thời giải quyết những vướng mắc, phát sinh trong cộng đồng dân cư theo đúng pháp luật, không để tích tụ mâu thuẫn trở thành điểm nóng, không để xảy ra tình trạng khiếu kiện tập thể, vượt cấp hoặc lợi dụng dân chủ để làm mất ổn định chính trị trên địa bàn.  |  | 5          |  |
| 2.4 | Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, cải thiện điều kiện làm việc của cán bộ, công chức và người lao động trong cơ quan.  |  | 2          |  |
| 2.5 | Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng toàn dân và chính sách hậu phương quân đội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; đề cao tinh thần cảnh giác cách mạng, bảo vệ nội bộ, bảo vệ tài sản của Nhà nước, của tập thể, tính mạng và tài sản của nhân dân; ngăn chặn và đẩy lùi các tệ nạn xã hội, nhất là ma túy, mại dâm.  |  | 3          |  |
| 3   | <b>Kết quả đánh giá, xếp loại chính quyền, các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp và các tổ chức đảng trực thuộc</b>   |  | <b>10</b>  |  |
| III | <b>Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra</b>   |  | <b>5</b>   |  |
|     | <b>Cộng điểm</b>   |  | <b>90</b>  |  |
| IV  | <b>Điểm cộng hoàn thành xuất sắc trong các tiêu chí</b>  |  | <b>10</b>  |  |
| 1.  | Nội dung thành tích được cộng thứ nhất   |  |            |  |
| 2.  | Nội dung thành tích được cộng thứ hai  |  |            |  |
| 3.  | Nội dung thành tích được cộng thứ ba   |  |            |  |
|     | ....   |  |            |  |
| V   | <b>Tổng cộng</b>   |  | <b>100</b> |  |

**Nhận xét chung .....**

**Tổng số điểm ..... điểm**

**Đề nghị xếp loại mức chất lượng .....**

**T/M CẤP ỦY**

ĐẢNG BỘ .....

.....

\*

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

....., ngày ... tháng ... năm 2021

**BIỂU ĐIỂM**

**Đánh giá chất lượng và xếp loại loại hình tổ chức đảng đơn vị sự nghiệp**  
(theo Hướng dẫn số -HD/BTCTU ngày /11/2021 của Ban Tổ chức Huyện ủy)

| TT       | TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ   | Kết quả thực hiện | Điểm chuẩn | Điểm tự chấm |
|----------|---|-------------------|------------|--------------|
| (1)      | (2)   | (3)               | (4)        | (5)          |
| <b>I</b> | <b>Về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị</b>  |                   | <b>40</b>  |              |
| <b>1</b> | <b>Công tác chính trị tư tưởng</b>  |                   | <b>10</b>  |              |
| 1.1      | Thường xuyên tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nâng cao giác ngộ và bản lĩnh chính trị cho cán bộ, viên chức, đảng viên và quần chúng trong đơn vị.   |                   | 2          |              |
| 1.2      | Kịp thời phổ biến, quán triệt để cán bộ, viên chức, đảng viên, quần chúng trong đơn vị nắm vững và thực hiện đúng đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.   |                   | 2          |              |
| 1.3      | Công tác đấu tranh với các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Kết quả xây dựng, nhân rộng các điển hình tiên tiến.  |                   | 2          |              |
| 1.4      | Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong công tác chính trị tư tưởng theo sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên.   |                   | 2          |              |
| 1.5      | Việc đặt và đọc báo Đảng ở đơn vị; công tác tuyên truyền, học tập và làm theo báo, tạp chí của Đảng trong cán bộ, viên chức, đảng viên và quần chúng.   |                   | 1          |              |
| 1.6      | Nắm bắt kịp thời tình hình tư tưởng của cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên; định hướng tư tưởng đối với đảng viên.   |                   | 1          |              |
| <b>2</b> | <b>Công tác xây dựng đảng bộ, chi bộ</b>  |                   | <b>10</b>  |              |
| 2.1      | Xây dựng và thực hiện quy chế làm việc của cấp ủy, đảng bộ, chi bộ; thường xuyên bổ sung, hoàn thiện quy chế làm việc của cấp ủy, đảng bộ, chi bộ gắn với xây dựng đoàn kết nội bộ.   |                   | 1          |              |
| 2.2      | Thực hiện các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ. Việc đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, chi bộ, đảm bảo tính lãnh đạo, tính giáo dục và tính chiến đấu; đảng viên là cấp ủy viên, là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp gương mẫu thực hiện nền nếp sinh hoạt đảng. |                   | 2          |              |
| 2.3      | Giáo dục, rèn luyện đội ngũ đảng viên nêu cao vai trò tiên phong, gương mẫu, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao; xây dựng kế hoạch, biện pháp quản lý và phân công công tác cho đảng viên và kết nạp đảng viên mới.   |                   | 1          |              |
| 2.4      | Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc kiểm điểm tập thể, cá nhân, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên cuối năm.   |                   | 1          |              |



|           |   |  |           |  |
|-----------|---|--|-----------|--|
| 2.5       | Thực hiện việc giới thiệu đảng viên đang công tác ở đơn vị thường xuyên giữ mối liên hệ với cấp ủy địa phương và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú.  |  | 1         |  |
| 2.6       | Công tác sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; công tác cán bộ (quản lý, nhận xét, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, kiện toàn ...)   |  | 1         |  |
| 2.7       | Thực hiện cải cách hành chính trong Đảng, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc, bức xúc ở cơ sở.   |  | 1         |  |
| 2.8       | Công tác bảo vệ chính trị nội bộ  |  | 1         |  |
| 2.9       | Mô hình mới, cách làm sáng tạo, hiệu quả  |  | 1         |  |
| <b>3</b>  | <b>Lãnh đạo xây dựng chính quyền và các đoàn thể chính trị - xã hội</b>   |  | <b>10</b> |  |
| 3.1       | Cấp ủy tham gia xây dựng và lãnh đạo thực hiện chủ trương về kiện toàn tổ chức, sắp xếp bộ máy và quy chế hoạt động của đơn vị  |  | 2         |  |
| 3.2       | Lãnh đạo phát huy hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền đơn vị, đặc biệt là các đơn vị sự nghiệp công lập.   |  | 2         |  |
| 3.3       | Cùng với tập thể lãnh đạo đơn vị phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên và quần chúng, đẩy mạnh các phong trào thi đua, thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao; kịp thời xem xét giải quyết những vấn đề nảy sinh ở cơ sở |  | 2         |  |
| 3.4       | Lãnh đạo đổi mới nâng cao chất lượng hoạt động của các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp   |  | 2         |  |
| 3.5       | Định kỳ cấp ủy làm việc với ban chấp hành các đoàn thể; có kế hoạch kiểm tra, giám sát đối với hoạt động của chính quyền đơn vị; thường xuyên chú trọng xây dựng, củng cố mối quan hệ giữa chính quyền và các đoàn thể chính trị - xã hội               |  | 2         |  |
| <b>4</b>  | <b>Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng</b>  |  | <b>10</b> |  |
| 4.1       | Thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy và công tác tự kiểm tra, giám sát của đảng bộ, chi bộ  |  | 3         |  |
| 4.2       | Công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực   |  | 2,5       |  |
| 4.3       | Công tác tiếp nhận, giải quyết đơn, thư phản ánh, khiếu nại, tố cáo.  |  | 2,5       |  |
| 4.4       | Chủ động phát hiện, xử lý tổ chức đảng, cán bộ, viên chức, đảng viên vi phạm, có dấu hiệu vi phạm.  |  | 2         |  |
| <b>II</b> | <b>Về thực hiện nhiệm vụ được giao</b>  |  | <b>45</b> |  |
| <b>1</b>  | <b>Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao...</b>  |  | <b>5</b>  |  |
| <b>2</b>  | <b>Kết quả lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ chính trị của đơn vị</b>   |  | <b>30</b> |  |
| 2.1       | Việc triển khai, xây dựng chương trình kế hoạch và thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của đơn vị theo các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh và nhiệm vụ của cấp ủy cấp trên giao, trong đó đặc biệt là các đơn vị sự nghiệp công lập   |  | 5         |  |
| 2.2       | Lãnh đạo đảng viên, cán bộ, viên chức trong đơn vị phát huy tính chủ động, sáng tạo, nâng cao chất lượng tham mưu, nghiên cứu, đề xuất với lãnh đạo đơn vị về những vấn đề cần thiết; không ngừng cải tiến lề lối, phương pháp làm việc, thực           |  | 15        |  |

|     |  |  |            |  |
|-----|--|--|------------|--|
|     | hiện tốt nhiệm vụ được giao.   |  |            |  |
| 2.3 | Việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở ở đơn vị, phát huy quyền làm chủ của cán bộ, viên chức và người lao động, đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, sách nhiễu và các biểu hiện tiêu cực khác.                               |  | 3          |  |
| 2.4 | Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, cải thiện điều kiện làm việc của cán bộ, viên chức và người lao động trong đơn vị.   |  | 3          |  |
| 2.5 | Thực hiện nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trong đơn vị, đấu tranh chống âm mưu “diễn biến hoà bình” của các thế lực thù địch, giữ gìn bí mật quốc gia, bảo vệ tài sản của Nhà nước và của đơn vị. |  | 4          |  |
| 3   | <b>Kết quả đánh giá, xếp loại chính quyền, các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp và các tổ chức đảng trực thuộc</b>   |  | <b>10</b>  |  |
| III | <b>Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra</b>   |  | <b>5</b>   |  |
|     | <b>Cộng điểm</b>   |  | <b>90</b>  |  |
| IV  | <b>Điểm cộng hoàn thành xuất sắc trong các tiêu chí</b>  |  | <b>10</b>  |  |
| 1.  | Nội dung thành tích được cộng thứ nhất   |  |            |  |
| 2.  | Nội dung thành tích được cộng thứ hai  |  |            |  |
| 3.  | Nội dung thành tích được cộng thứ ba   |  |            |  |
|     | ....   |  |            |  |
| V   | <b>Tổng cộng</b>   |  | <b>100</b> |  |

**Nhận xét chung .....**

**Tổng số điểm ..... điểm**

**Đề nghị xếp loại mức chất lượng .....**

**T/M CẤP ỦY**

ĐẢNG BỘ .....

.....

\*

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

....., ngày ... tháng ... năm 2021

**BIỂU ĐIỂM****Đánh giá chất lượng và xếp loại loại hình tổ chức đảng cơ quan**

(theo Hướng dẫn số -HD/BTCTU ngày /11/2021 của Ban Tổ chức Huyện ủy)

| TT       | TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ   | Kết quả thực hiện | Điểm chuẩn | Điểm tự chấm |
|----------|---|-------------------|------------|--------------|
| (1)      | (2)   | (3)               | (4)        | (5)          |
| <b>I</b> | <b>Về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị</b>  |                   | <b>40</b>  |              |
| <b>1</b> | <b>Công tác chính trị tư tưởng</b>  |                   | <b>10</b>  |              |
| 1.1      | Thường xuyên tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nâng cao giác ngộ và bản lĩnh chính trị cho cán bộ, công chức, đảng viên và quần chúng trong cơ quan.  |                   | 2          |              |
| 1.2      | Kịp thời phổ biến, quán triệt để cán bộ, công chức, đảng viên, quần chúng trong cơ quan nắm vững và thực hiện đúng đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.  |                   | 2          |              |
| 1.3      | Công tác đấu tranh với các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Kết quả xây dựng, nhân rộng các điển hình tiên tiến.  |                   | 2          |              |
| 1.4      | Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong công tác chính trị tư tưởng theo sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên.   |                   | 1,5        |              |
| 1.5      | Việc đặt và đọc báo Đảng ở cơ quan; công tác tuyên truyền, học tập và làm theo báo, tạp chí của Đảng trong cán bộ, công chức, đảng viên và quần chúng.  |                   | 1,5        |              |
| 1.6      | Nắm bắt kịp thời tình hình tư tưởng của cán bộ, công chức, đảng viên; định hướng tư tưởng đối với đảng viên.  |                   | 1          |              |
| <b>2</b> | <b>Công tác xây dựng đảng bộ, chi bộ</b>  |                   | <b>10</b>  |              |
| 2.1      | Xây dựng và thực hiện quy chế làm việc của cấp ủy, đảng bộ, chi bộ; thường xuyên bổ sung, hoàn thiện quy chế làm việc của cấp ủy, đảng bộ, chi bộ gắn với xây dựng đoàn kết nội bộ.   |                   | 1          |              |
| 2.2      | Thực hiện các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ. Việc đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, chi bộ, đảm bảo tính lãnh đạo, tính giáo dục và tính chiến đấu; đảng viên là cấp uỷ viên, là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp gương mẫu thực hiện nền nếp sinh hoạt đảng. |                   | 2          |              |
| 2.3      | Giáo dục, rèn luyện đội ngũ đảng viên nêu cao vai trò tiên phong, gương mẫu, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao; xây dựng kế hoạch, biện pháp quản lý và phân công công tác cho đảng viên và kết nạp đảng viên mới.   |                   | 1          |              |
| 2.4      | Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc kiểm điểm tập thể, cá nhân, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên cuối năm.   |                   | 1          |              |
| 2.5      | Thực hiện việc giới thiệu đảng viên đang công tác ở cơ quan   |                   | 1          |              |

|     |  |  |           |  |
|-----|--|--|-----------|--|
|     | thường xuyên giữ mối liên hệ với cấp ủy địa phương và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú.  |  |           |  |
| 2.6 | Công tác lãnh đạo sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; công tác cán bộ (quản lý, nhận xét, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, kiện toàn ...)   |  | 1         |  |
| 2.7 | Thực hiện cải cách hành chính trong Đảng, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc, bức xúc ở cơ sở.  |  | 1         |  |
| 2.8 | Công tác bảo vệ chính trị nội bộ   |  | 1         |  |
| 2.9 | Mô hình mới, cách làm sáng tạo, hiệu quả   |  | 1         |  |
| 3   | <b>Lãnh đạo xây dựng chính quyền và các đoàn thể chính trị - xã hội</b>  |  | <b>10</b> |  |
| 3.1 | Cấp ủy tham gia xây dựng và lãnh đạo thực hiện chủ trương về kiện toàn tổ chức, sắp xếp bộ máy và quy chế hoạt động của cơ quan  |  | 2         |  |
| 3.2 | Lãnh đạo phát huy hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền cơ quan   |  | 2         |  |
| 3.3 | Cùng với tập thể lãnh đạo cơ quan phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức và quần chúng, đẩy mạnh các phong trào thi đua, thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao; kịp thời xem xét giải quyết những vấn đề nảy sinh ở cơ sở   |  | 2         |  |
| 3.4 | Lãnh đạo đổi mới nâng cao chất lượng hoạt động của các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp  |  | 2         |  |
| 3.5 | Định kỳ cấp ủy làm việc với ban chấp hành các đoàn thể; có kế hoạch kiểm tra, giám sát đối với hoạt động của chính quyền cơ quan; thường xuyên chú trọng xây dựng, củng cố mối quan hệ giữa chính quyền và các đoàn thể chính trị - xã hội   |  | 2         |  |
| 4   | <b>Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng</b>   |  | <b>10</b> |  |
| 4.1 | Thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy và công tác tự kiểm tra, giám sát của đảng bộ, chi bộ   |  | 3         |  |
| 4.2 | Công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực  |  | 2,5       |  |
| 4.3 | Công tác tiếp nhận, giải quyết đơn, thư phản ánh, khiếu nại, tố cáo.   |  | 2,5       |  |
| 4.4 | Chủ động phát hiện, xử lý tổ chức đảng, cán bộ, công chức, đảng viên vi phạm, có dấu hiệu vi phạm.   |  | 2         |  |
| II  | <b>Về thực hiện nhiệm vụ được giao</b>   |  | <b>45</b> |  |
| 1   | <b>Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao...</b>   |  | <b>5</b>  |  |
| 2   | <b>Kết quả lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ chính trị của cơ quan</b>   |  | <b>30</b> |  |
| 2.1 | Việc triển khai, xây dựng chương trình kế hoạch và thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của cơ quan theo các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh và nhiệm vụ của cấp ủy cấp trên giao.  |  | 5         |  |
| 2.2 | Lãnh đạo đảng viên, cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan phát huy tính chủ động, sáng tạo, nâng cao chất lượng tham mưu, nghiên cứu, đề xuất với lãnh đạo cơ quan về những vấn đề cần thiết; không ngừng cải tiến lề lối, phương pháp làm việc, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. |  | 15        |  |
| 2.3 | Việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở ở cơ quan,  |  | 3         |  |

|     |   |  |            |  |
|-----|---|--|------------|--|
|     | phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức và người lao động, đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, sách nhiễu và các biểu hiện tiêu cực khác.   |  |            |  |
| 2.4 | Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, cải thiện điều kiện làm việc của cán bộ, công chức và người lao động trong cơ quan.   |  | 3          |  |
| 2.5 | Thực hiện nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trong cơ quan. Đoàn kết nội bộ, đề cao tinh thần cảnh giác cách mạng, đấu tranh chống âm mưu “diễn biến hoà bình” của các thế lực thù địch, giữ gìn bí mật quốc gia, bảo vệ tài sản của Nhà nước và của cơ quan. |  | 4          |  |
| 3   | <b>Kết quả đánh giá, xếp loại chính quyền, các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp và các tổ chức đảng trực thuộc</b>  |  | <b>10</b>  |  |
| III | <b>Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra</b>  |  | <b>5</b>   |  |
|     | <b>Cộng điểm</b>  |  | <b>90</b>  |  |
| IV  | <b>Điểm cộng hoàn thành xuất sắc trong các tiêu chí</b>   |  | <b>10</b>  |  |
| 1.  | Nội dung thành tích được cộng thứ nhất  |  |            |  |
| 2.  | Nội dung thành tích được cộng thứ hai   |  |            |  |
| 3.  | Nội dung thành tích được cộng thứ ba  |  |            |  |
|     | ....  |  |            |  |
| V   | <b>Tổng cộng</b>  |  | <b>100</b> |  |

**Nhận xét chung .....**

**Tổng số điểm ..... điểm**

**Đề nghị xếp loại mức chất lượng .....**

**T/M CẤP ỦY**

ĐẢNG BỘ .....

.....

\*

**ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM**

....., ngày ... tháng ... năm 2021

**BIỂU ĐIỂM****Đánh giá chất lượng và xếp loại loại hình tổ chức đảng  
doanh nghiệp Nhà nước**

(theo Hướng dẫn số -HD/BTCTU ngày /11/2021 của Ban Tổ chức Huyện ủy)

| TT       | TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ  | Kết quả thực hiện | Điểm chuẩn | Điểm tự chấm |
|----------|--|-------------------|------------|--------------|
| (1)      | (2)  | (3)               | (4)        | (5)          |
| <b>I</b> | <b>Về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị</b>   |                   | <b>40</b>  |              |
| <b>1</b> | <b>Công tác chính trị tư tưởng</b>   |                   | <b>10</b>  |              |
| 1.1      | Thường xuyên tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nâng cao giác ngộ và bản lĩnh chính trị cho cán bộ, đảng viên, các cổ đông, người lao động trong doanh nghiệp.  |                   | 2          |              |
| 1.2      | Tuyên truyền, vận động làm cho cán bộ, đảng viên, các cổ đông, người lao động hiểu và chấp hành đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; động viên các thành viên trong doanh nghiệp tích cực học tập nâng cao trình độ về mọi mặt, rèn luyện bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định lập trường giai cấp công nhân, có ý thức tổ chức kỷ luật và tác phong công nghiệp. |                   | 2          |              |
| 1.3      | Công tác đấu tranh với các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Kết quả xây dựng, nhân rộng các điển hình tiên tiến.   |                   | 2          |              |
| 1.4      | Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong công tác chính trị tư tưởng theo sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên.  |                   | 2          |              |
| 1.5      | Việc đặt và đọc báo Đảng ở đơn vị; công tác tuyên truyền, học tập và làm theo báo, tạp chí của Đảng trong cán bộ, đảng viên, các cổ đông, người lao động trong các doanh nghiệp.   |                   | 1          |              |
| 1.6      | Nắm bắt kịp thời tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên, các cổ đông, người lao động trong các doanh nghiệp; định hướng tư tưởng đối với đảng viên, người lao động trong tình hình hiện nay.   |                   | 1          |              |
| <b>2</b> | <b>Công tác xây dựng đảng bộ, chi bộ</b>   |                   | <b>10</b>  |              |
| 2.1      | Xây dựng và thực hiện quy chế làm việc của cấp ủy, đảng bộ, chi bộ; thường xuyên bổ sung, hoàn thiện quy chế làm việc của cấp ủy, đảng bộ, chi bộ gắn với xây dựng đoàn kết nội bộ.  |                   | 1          |              |
| 2.2      | Thực hiện các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ. Việc đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, chi bộ, đảm bảo tính lãnh đạo, tính giáo dục và tính chiến đấu; đảng viên là cấp uỷ viên, là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp gương mẫu thực hiện nền nếp sinh hoạt đảng.  |                   | 2          |              |

|           |   |  |           |  |
|-----------|---|--|-----------|--|
| 2.3       | Giáo dục, rèn luyện đội ngũ đảng viên nêu cao vai trò tiên phong, gương mẫu, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao; xây dựng kế hoạch, biện pháp quản lý và phân công công tác cho đảng viên và kết nạp đảng viên mới.   |  | 1         |  |
| 2.4       | Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc kiểm điểm tập thể, cá nhân, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên cuối năm.   |  | 1         |  |
| 2.5       | Thực hiện việc giới thiệu đảng viên thường xuyên giữ mối liên hệ với cấp ủy địa phương và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú.   |  | 1         |  |
| 2.6       | Công tác tham gia sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; công tác cán bộ (quản lý, nhận xét, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, kiện toàn ...)  |  | 1         |  |
| 2.7       | Thực hiện cải cách hành chính trong Đảng, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc, bức xúc ở doanh nghiệp.  |  | 1         |  |
| 2.8       | Công tác bảo vệ chính trị nội bộ  |  | 1         |  |
| 2.9       | Mô hình mới, cách làm sáng tạo, hiệu quả  |  | 1         |  |
| <b>3</b>  | <b>Lãnh đạo xây dựng doanh nghiệp và các đoàn thể chính trị - xã hội</b>  |  | <b>10</b> |  |
| 3.1       | Cấp ủy tham gia xây dựng và lãnh đạo thực hiện chủ trương về kiện toàn tổ chức, sắp xếp bộ máy và quy chế hoạt động của doanh nghiệp  |  | 2         |  |
| 3.2       | Lãnh đạo phát huy hiệu lực, hiệu quả quản lý, sản xuất, kinh doanh.   |  | 2         |  |
| 3.3       | Cùng với tập thể lãnh đạo doanh nghiệp đẩy mạnh các phong trào thi đua, an toàn lao động trong sản xuất, hiệu quả trong kinh doanh; kịp thời xem xét giải quyết những vấn đề nảy sinh ở cơ sở.  |  | 2         |  |
| 3.4       | Lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội xây dựng tổ chức vững mạnh, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo luật định và điều lệ của mỗi đoàn thể; phát huy quyền làm chủ, tạo điều kiện cho người lao động tham gia quản lý doanh nghiệp, thi đua thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao. |  | 2         |  |
| 3.5       | Định kỳ cấp ủy làm việc với ban chấp hành các đoàn thể; thường xuyên chú trọng xây dựng, củng cố mối quan hệ giữa lãnh đạo doanh nghiệp và các đoàn thể chính trị - xã hội.   |  | 2         |  |
| <b>4</b>  | <b>Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng</b>  |  | <b>10</b> |  |
| 4.1       | Thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy và công tác tự kiểm tra, giám sát của đảng bộ, chi bộ  |  | 3         |  |
| 4.2       | Công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực   |  | 2,5       |  |
| 4.3       | Công tác tiếp nhận, giải quyết đơn, thư phản ánh, khiếu nại, tố cáo.  |  | 2,5       |  |
| 4.4       | Chủ động phát hiện, xử lý tổ chức đảng, đảng viên vi phạm, có dấu hiệu vi phạm.   |  | 2         |  |
| <b>II</b> | <b>Về thực hiện nhiệm vụ</b>  |  | <b>45</b> |  |
| <b>1</b>  | <b>Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện nhiệm vụ</b>   |  | <b>5</b>  |  |
| <b>2</b>  | <b>Kết quả lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ chính trị của doanh nghiệp</b>   |  | <b>30</b> |  |
| 2.1       | Việc chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp  |  | 7         |  |

|     |   |  |     |  |
|-----|---|--|-----|--|
|     | theo kế hoạch của cấp trên giao (nếu có); kế hoạch của doanh nghiệp.  |  |     |  |
| 2.2 | Lãnh đạo xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở ở doanh nghiệp phát huy quyền làm chủ của các thành viên trong doanh nghiệp, thực hiện công khai, minh bạch về kế hoạch và kết quả sản xuất, kinh doanh, hoạt động tài chính, phân phối lợi nhuận, tiền lương, tiền thưởng; đấu tranh chống quan liêu tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực, nhất là trong hợp đồng liên doanh, liên kết, xây dựng cơ bản, mua sắm thiết bị, vật tư.... |  | 15  |  |
| 2.3 | Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, cải thiện điều kiện làm việc của cán bộ, đảng viên, các cổ đông, người lao động trong doanh nghiệp.   |  | 5   |  |
| 2.4 | Thực hiện nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trong doanh nghiệp, đấu tranh chống âm mưu “diễn biến hoà bình” của các thế lực thù địch, giữ gìn bí mật quốc gia, bảo vệ tài sản của Nhà nước và của doanh nghiệp.  |  | 3   |  |
| 3   | <b>Kết quả hoạt động của doanh nghiệp; đánh giá, xếp loại các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp và các tổ chức đảng trực thuộc</b>   |  | 10  |  |
| III | <b>Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra</b>  |  | 5   |  |
|     | <b>Cộng điểm</b>  |  | 90  |  |
| IV  | <b>Điểm cộng hoàn thành xuất sắc trong các tiêu chí</b>   |  | 10  |  |
| 1.  | Nội dung thành tích được cộng thứ nhất  |  |     |  |
| 2.  | Nội dung thành tích được cộng thứ hai   |  |     |  |
| 3.  | Nội dung thành tích được cộng thứ ba  |  |     |  |
|     | ....  |  |     |  |
| V   | <b>Tổng cộng</b>  |  | 100 |  |

**Nhận xét chung** .....

**Tổng số điểm** ..... điểm

**Đề nghị xếp loại mức chất lượng** .....

**T/M CẤP ỦY**



**TÊN CƠ QUAN ĐƠN VỊ    CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
-----  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

**BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP ...<sup>(1)</sup>**

**(Ngày.... tháng.... năm.... )<sup>(2)</sup>**

**I. THÔNG TIN CHUNG**

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên:..... Ngày tháng năm sinh: .....

- Chức vụ/chức danh công tác: .....

- Cơ quan/đơn vị công tác: .....

- Nơi thường trú: .....

- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân<sup>(3)</sup>: .....  
ngày cấp..... nơi cấp .....

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên:..... Ngày tháng năm sinh: .....

- Nghề nghiệp: .....

- Nơi làm việc<sup>(4)</sup>: .....

- Nơi thường trú: .....

- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: ..... ngày cấp  
..... nơi cấp .....

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

3.1. Con thứ nhất:

- Họ và tên:..... Ngày tháng năm sinh: .....

- Nơi thường trú: .....

- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: ..... ngày  
cấp..... nơi cấp .....

3.2. Con thứ hai (trở lên): Kê khai tương tự như con thứ nhất.

**II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN<sup>(5)</sup>**

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất<sup>(6)</sup>:

1.1. Đất ở<sup>(7)</sup>:

1.1.1. Thửa thứ nhất:

- Địa chỉ<sup>(8)</sup>: .....

- Diện tích<sup>(9)</sup>: .....

- Giá trị<sup>(10)</sup>: .....

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng<sup>(11)</sup>: .....

- Thông tin khác (nếu có)<sup>(12)</sup>: .....

1.1.2. Thửa thứ 2 (trở lên): Kê khai tương tự như thửa thứ nhất.

1.2. Các loại đất khác<sup>(13)</sup>:

1.2.1. Thửa thứ nhất:

- Loại đất:..... Địa chỉ: .....

- Diện tích: .....

- Giá trị<sup>(10)</sup>: .....

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng: .....

- Thông tin khác (nếu có): .....
- 1.2.2. Thửa thứ 2 (trở lên): Kê khai tương tự như thửa thứ nhất.
- 2. Nhà ở, công trình xây dựng:
- 2.1. Nhà ở:
- 2.1.1. Nhà thứ nhất: .....
- Địa chỉ: .....
- Loại nhà<sup>(14)</sup>: .....
- Diện tích sử dụng<sup>(15)</sup>: .....
- Giá trị<sup>(10)</sup>: .....
- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: .....
- Thông tin khác (nếu có): .....
- 2.1.2. Nhà thứ 2 (trở lên): Kê khai tương tự như nhà thứ nhất.
- 2.2. Công trình xây dựng khác<sup>(16)</sup>:
- 2.2.1. Công trình thứ nhất:
- Tên công trình:..... Địa chỉ: .....
- Loại công trình:..... Cấp công trình: .....
- Diện tích: .....
- Giá trị<sup>(10)</sup>: .....
- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: .....
- Thông tin khác (nếu có): .....
- 2.2.2. Công trình thứ 2 (trở lên): Kê khai tương tự như công trình thứ nhất.
- 3. Tài sản khác gắn liền với đất<sup>(17)</sup>:
- 3.1. Cây lâu năm<sup>(18)</sup>:
- Loại cây:..... Số lượng:..... Giá trị<sup>(10)</sup>: .....
- Loại cây:..... Số lượng:..... Giá trị<sup>(10)</sup>: .....
- 3.2. Rừng sản xuất<sup>(19)</sup>:
- Loại rừng:..... Diện tích:..... Giá trị<sup>(10)</sup>: .....
- Loại rừng:..... Diện tích:..... Giá trị<sup>(10)</sup>: .....
- 3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất:
- Tên gọi:..... Số lượng:..... Giá trị<sup>(10)</sup>: .....
- Tên gọi:..... Số lượng:..... Giá trị<sup>(10)</sup>: .....
- 4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên<sup>(20)</sup>.
- 5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên<sup>(21)</sup>.
- 6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại):
- 6.1. Cổ phiếu:
- Tên cổ phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị: .....
- Tên cổ phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị: .....
- 6.2. Trái phiếu:
- Tên trái phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị: .....
- Tên trái phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị: .....

### 6.3. Vốn góp<sup>(22)</sup>:

- Hình thức góp vốn:..... Giá trị:.....
- Hình thức góp vốn:..... Giá trị:.....

### 6.4. Các loại giấy tờ có giá khác<sup>(23)</sup>:

- Tên giấy tờ có giá: .....Giá trị:.....
- Tên giấy tờ có giá:..... Giá trị:.....

### 7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:

7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...)<sup>(24)</sup>:

- Tên tài sản:..... Số đăng ký:..... Giá trị: .....
- Tên tài sản:..... Số đăng ký:..... Giá trị: .....

7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác)<sup>(25)</sup>:

- Tên tài sản:..... Năm bắt đầu sở hữu:..... Giá trị:

.....

- Tên tài sản:..... Năm bắt đầu sở hữu:..... Giá trị:

.....

### 8. Tài sản ở nước ngoài<sup>(26)</sup>.

### 9. Tài khoản ở nước ngoài<sup>(27)</sup>:

- Tên chủ tài khoản: ....., số tài khoản:

.....

- Tên ngân hàng, chi nhánh ngân hàng, tổ chức nơi mở tài khoản:

.....

### 10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai<sup>(28)</sup>:

- Tổng thu nhập của người kê khai:

.....

- Tổng thu nhập của vợ (hoặc chồng): .....
- Tổng thu nhập của con chưa thành niên: .....
- Tổng các khoản thu nhập chung:

.....

**III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM<sup>(29)</sup>** (nếu là kê khai tài sản, thu nhập lần đầu thì không phải kê khai Mục này): .....

| Loại tài sản, thu nhập               | Tăng <sup>(30)</sup> /giảm <sup>(31)</sup> |                           | Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập |
|--------------------------------------|--|---------------------------|--|
|                                      | Số lượng tài sản                           | Giá trị tài sản, thu nhập |  |
| 1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất |  |                           |  |
| 1.1. Đất ở                           |  |                           |  |
| 1.2. Các loại đất khác               |  |                           |  |

|   |  |  |  |
|---|--|--|--|
| <p>2. Nhà ở, công trình xây dựng</p> <p>2.1. Nhà ở</p> <p>2.2. Công trình xây dựng khác</p> <p>3. Tài sản khác gắn liền với đất</p> <p>3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất</p> <p>3.2. Vật kiến trúc gắn liền với đất</p> <p>4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên</p> <p>5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên.</p> <p>6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại):</p> <p>6.1. Cổ phiếu</p> <p>6.2. Trái phiếu</p> <p>6.3. Vốn góp</p> <p>6.4. Các loại giấy tờ có giá khác</p> <p>7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên:</p> <p>7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...).</p> <p>7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác).</p> <p>8. Tài sản ở nước ngoài.</p> <p>9. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai<sup>(32)</sup>.</p> |  |  |  |
|---|--|--|--|

..... ngày....tháng....năm....  
**NGƯỜI NHẬN BẢN KÊ KHAI**  
*(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)*

..... ngày....tháng....năm....  
**NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

ĐẢNG BỘ .....  
ĐẢNG BỘ (CHI BỘ).....  
\*

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  
Đam Rông, ngày tháng năm 2021

### BIỂU TỔNG HỢP

**xếp loại tổ chức cơ sở đảng và đảng viên năm 2021**

(kèm theo Hướng dẫn -HD/BTCHU, ngày tháng 11 năm 2021 của Ban Tổ chức Huyện ủy)

| TT | TCCSĐ | Tổng điểm   | Lý do cộng điểm của  | Đề nghị xếp loại | Ghi chú |
|----|-------|---|--|------------------|---------|
| 1. |       | Tổng điểm: .....<br>- Điểm chuẩn: .....<br>- Điểm cộng: ..... | - Đạt danh hiệu đơn vị .....<br>- Đạt giải ....<br>- Chủ động tham mưu ..... |                  |         |

### BIỂU TỔNG HỢP

**Kết quả đánh giá các chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở năm 2021**

| TT | Chi bộ | Xếp loại | Ghi chú |
|----|--------|----------|---------|
| 1. |        | HTXSNV   |         |
| 2. |        | HTTNV    |         |
| 3. |        | HTNV     |         |
| 4. |        | KHTNV    |         |

**Ghi chú:** Các tổ chức cơ sở đảng đề nghị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 5 năm liên tục thì ghi rõ vào phần ghi chú.

### BIỂU TỔNG HỢP

**Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2021 và 5 năm liền**

| TT  | Họ và tên đảng viên | Chức vụ, đơn vị công tác | Ghi chú |
|---|---------------------|--------------------------|---------|
| <b>1. Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2021</b>   |                     |                          |         |
| 1   |                     |                          |         |
| 2   |                     |                          |         |
| <b>2. Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 5 năm liền</b> |                     |                          |         |
| 1   |                     |                          |         |
| 2   |                     |                          |         |

**Đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ năm 2021**

| TT | Họ và tên | Năm sinh |    | Sinh hoạt tại chi bộ | Chức vụ, đơn vị công tác | Lý do<br>(ghi rõ nội dung vi phạm) |
|----|-----------|----------|----|----------------------|--------------------------|------------------------------------|
|    |           | Nam      | Nữ |                      |                          |                                    |
| 1  |           |          |    |                      |                          |                                    |
| 2  |           |          |    |                      |                          |                                    |

.....

\*

....., ngày tháng năm 2021

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ XẾP LOẠI ĐẢNG VIÊN CÁC  
CHI BỘ TRỰC THUỘC ĐẢNG BỘ CƠ SỞ**

(theo Hướng dẫn số -HD/BTCTU ngày /11/2021 của Ban Tổ chức Huyện ủy)

Dùng cho Đảng bộ cơ sở

| TT         | Tên chi bộ trực thuộc | Đảng viên |               |                    | Kết quả đánh giá   |                              |                         |                     |                                 |
|------------|-----------------------|-----------|---------------|--------------------|--------------------|------------------------------|-------------------------|---------------------|---------------------------------|
|            |                       | Tổng số   | Được đánh giá | Được miễn đánh giá | Chưa được đánh giá | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ | Hoàn thành tốt nhiệm vụ | Hoàn thành nhiệm vụ | Vì phạm tư cách hoặc không HTNV |
| 1.         |                       |           |               |                    |                    |                              |                         |                     |                                 |
| 2.         |                       |           |               |                    |                    |                              |                         |                     |                                 |
| 3.         |                       |           |               |                    |                    |                              |                         |                     |                                 |
| 4.         |                       |           |               |                    |                    |                              |                         |                     |                                 |
| 5.         |                       |           |               |                    |                    |                              |                         |                     |                                 |
| 6.         |                       |           |               |                    |                    |                              |                         |                     |                                 |
| 7.         |                       |           |               |                    |                    |                              |                         |                     |                                 |
| Tổng cộng: |                       |           |               |                    |                    |                              |                         |                     |                                 |

Kết quả đánh giá:

Tổng số đảng viên: đồng chí.

- Tổng số đảng viên được đánh giá: đồng chí; Tổng số đảng viên được miễn đánh giá: đồng chí; Tổng số đảng viên chưa được đánh giá: đồng chí;

- Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: đồng chí (chiếm % so với số đảng viên Hoàn thành tốt nhiệm vụ, % TS).

- Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ: đồng chí, chiếm %.

- Đảng viên hoàn thành nhiệm vụ: đồng chí, chiếm %.

- Đảng viên vi phạm tư cách hoặc không hoàn thành nhiệm vụ là đồng chí, chiếm %

**ĐẢNG BỘ .....**  
**CHI BỘ .....**  
\*

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  
*Đam Rông, ngày      tháng      năm 2021*

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ XẾP LOẠI ĐẢNG VIÊN NĂM 2021**

*(kèm theo Hướng dẫn -HD/BTCHU, ngày      tháng 12 năm 2021 của Ban Tổ chức Huyện ủy)*

Dùng cho chi bộ trực thuộc Huyện ủy

| TT | Tên tổ chức cơ sở đảng | Đảng viên |               |                    | Kết quả đánh giá   |                              |                         |                     |                                 |
|----|------------------------|-----------|---------------|--------------------|--------------------|------------------------------|-------------------------|---------------------|---------------------------------|
|    |                        | Tổng số   | Được đánh giá | Được miễn đánh giá | Chưa được đánh giá | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ | Hoàn thành tốt nhiệm vụ | Hoàn thành nhiệm vụ | Vì phạm tư cách hoặc không HTNV |
| 1. |                        |           |               |                    |                    |                              |                         |                     |                                 |

Tổng số đảng viên: .... đồng chí.

- Tổng số đảng viên được đánh giá: .....
- Tổng số đảng viên được miễn đánh giá: .... đồng chí;
- Tổng số đảng viên chưa được đánh giá: ..... đồng chí;
- Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: ... đồng chí (chiếm .....% so với số đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ).
- Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ: .... đồng chí, chiếm %.
- Đảng viên hoàn thành nhiệm vụ: .... đồng chí, chiếm %.
- Đảng viên vi phạm tư cách hoặc không hoàn thành nhiệm vụ là .....đồng chí, chiếm %